



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2009 ANNUAL REPORT**

hpt
knowing IT

AM TƯỜNG CÔNG NGHỆ THẤU HIỂU THÔNG TIN



15 NĂM
Xây dựng & Trưởng thành

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2009 ANNUAL REPORT



MỤC LỤC

Thông điệp

- *Tầm nhìn*
 - *Sứ mạng*
 - *Giá trị cốt lõi*
 - *Thông điệp của chủ tịch Hội đồng quản trị*
-

Giới thiệu về công ty

- *Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển*
 - *Các cột mốc đáng nhớ*
 - *Lĩnh vực hoạt động*
 - *Sơ đồ tổ chức*
 - *Giới thiệu HĐQT - Ban Điều hành - Ban Kiểm soát – Kế toán trưởng*
-

Các giải thưởng/ thành tích nổi bật

- *Các giải thưởng/Thành tích nổi bật*
 - *10 sự kiện tiêu biểu trong năm*
-

Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Báo cáo của Kiểm toán

- *Báo cáo kiểm toán*
 - *Bảng cân đối kế toán*
 - *Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*
 - *Báo cáo lưu chuyển tiền tệ*
 - *Thuyết minh báo cáo tài chính*
-

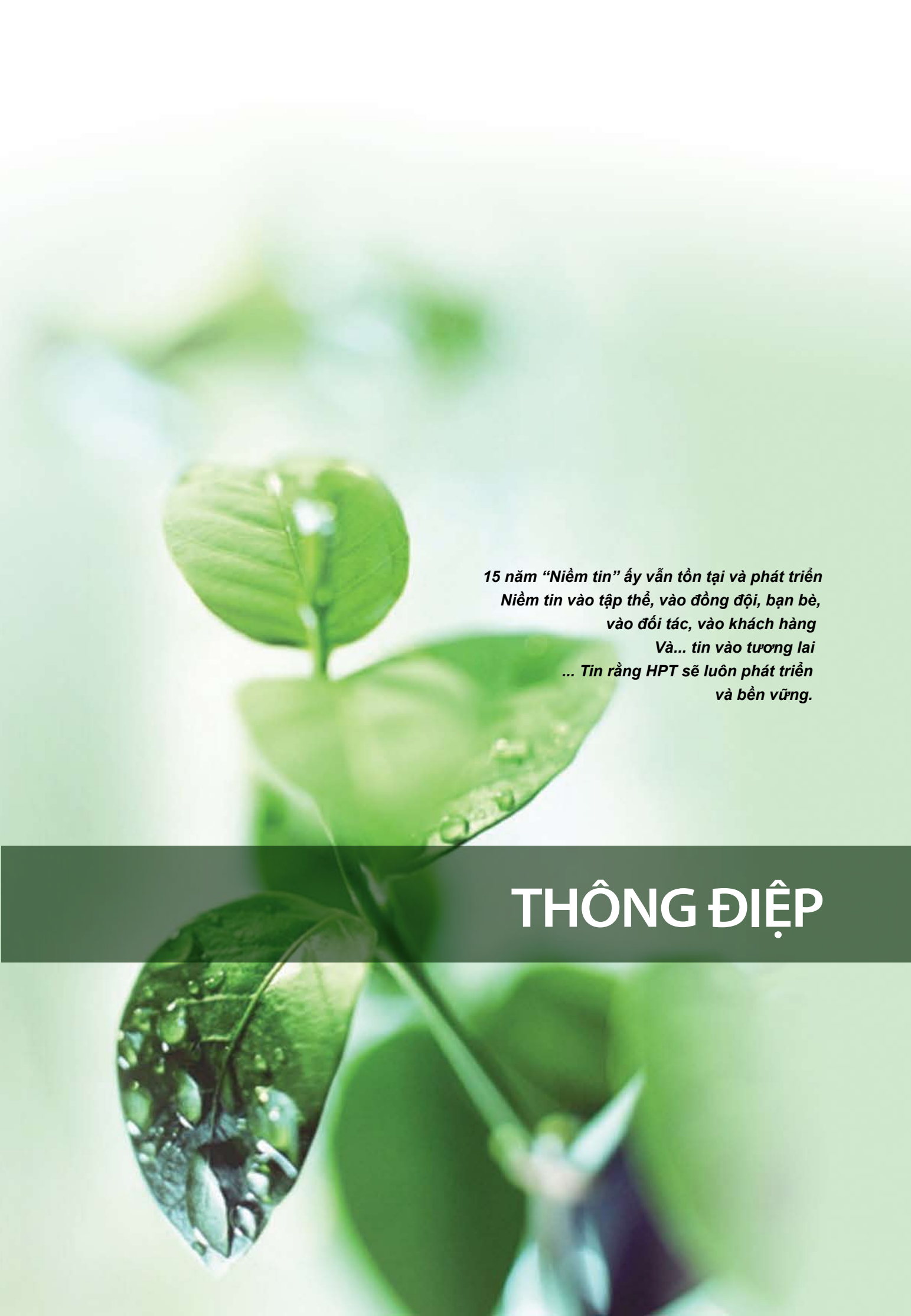
Báo cáo của công ty HPT

- *Bảng cân đối kế toán*
 - *Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*
-

Thông tin Cổ đông và Quản trị Công ty

- *Hoạt động của Hội đồng quản trị*
 - *Hoạt động của Ban Kiểm soát*
 - *Thông tin về quá trình thay đổi vốn, cổ đông, cổ phần, cổ phiếu và niêm yết trên sàn UPCOM*
 - *Hoạt động của Ban Cổ đông*
-

Hoạt động cộng đồng và văn hóa công ty



**15 năm “Niềm tin” ấy vẫn tồn tại và phát triển
Niềm tin vào tập thể, vào đồng đội, bạn bè,
vào đối tác, vào khách hàng
Và... tin vào tương lai
... Tin rằng HPT sẽ luôn phát triển
và bền vững.**

THÔNG ĐIỆP

SỨ MẠNG

“Thấu hiểu và phát triển những ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông cho khách hàng tại Việt Nam và quốc tế, vì sự phồn vinh của khách hàng của HPT và của Việt Nam”

HPT mong muốn trở thành một tổ chức văn minh hiện đại có năng lực phát triển mạnh mẽ, thành công và thịnh vượng, là niềm tự hào của tri thức Việt nam trong công cuộc hội nhập toàn cầu hóa, là môi trường cho nhân tài phát triển, xứng đáng là một trong những trụ cột kinh tế kỹ thuật của Việt Nam.

TẦM NHÌN

“Xây dựng HPT trở thành công ty dịch vụ CNTT, Truyền thông và Phát triển Phần mềm đẳng cấp quốc tế”

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chính trực – cam kết

Tận tụy với khách hàng

Chuyên nghiệp

Tinh thần đồng đội

Nhân bản - Hòa hòa

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa các Quý vị Cổ đông,

Năm 2010 là một năm hết sức đặc biệt đối với HPT, năm HPT chuyển sang một bước ngoặt mới tiến lên mạnh mẽ hơn, bản lĩnh hơn sau 15 năm xây dựng và trưởng thành. Năm nay trên khắp mọi miền đất nước tung bừng khí thế thi đua lao động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc như kỷ niệm 65 năm thành lập nước, 35 năm thống nhất đất nước và đặc biệt là kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, năm 2010 cũng là năm bản lề cho một thập kỷ mới hướng đến chiến lược phát triển kinh tế xã hội đến năm 2020 và xa hơn nữa.

Hòa chung với khí thế đó, HPT đã và đang nỗ lực đóng góp một phần công sức của mình vào sự nghiệp xây dựng đất nước thông qua việc hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, hoàn thành các công trình, dự án phục vụ khách hàng, đóng góp cho sự phát triển của khách hàng, của đất nước.

Vượt khó khăn thách thức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chào mừng 15 năm HPT

Nhìn lại năm 2009, một năm đầy khó khăn thách thức song HPT đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế, doanh thu đạt 701,9 tỷ VNĐ vượt 40.4% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch là 500 tỷ) và vượt 55,7% so với năm 2008 (năm 2008 doanh thu là 451 tỷ). Lợi nhuận trước thuế đạt 25 tỷ đồng, vượt 97,1% kế hoạch và tăng trưởng 118.9% so với năm 2008, đem lại cho cổ đông mức lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu đạt 5.447 VNĐ.

HPT đã nhạy bén đánh giá tình hình thị trường, nhận rõ những khó khăn thách thức và đề ra các biện pháp đúng đắn phòng ngừa rủi ro, đã thực sự “Nỗ lực hơn, chu đáo hơn” trong mọi mặt công tác, đã tuân thủ chỉ đạo “Bám sát khách hàng” bằng cách tập trung chăm nom khách hàng chiến lược, đầu tư nguồn lực cho các mảng thị trường quan trọng đem lại doanh số và lợi nhuận cho HPT như mảng ngân hàng, tài chính. Bên cạnh đó HPT cũng nỗ lực duy trì và phát triển các mảng khách hàng tiềm năng khác như khối cơ quan chính phủ, quản lý Nhà nước, viễn thông, giáo dục, khối doanh nghiệp sản xuất. HPT tự hào là một công ty được khách hàng tin cậy và quý mến, HPT sẽ không ngừng chăm nom phục vụ khách hàng vì sự nghiệp phát triển khách hàng.

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2009, HPT tiếp tục củng cố năng lực cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi, triển khai nhiều dự án lớn trên phạm vi toàn quốc và có độ phức tạp cao, chuyên sâu về công nghệ. Đội ngũ kỹ sư được học tập nâng cao trình độ và thông qua thực tiễn đã trưởng thành lên rất nhiều đủ năng lực làm chủ công nghệ, mở rộng hoạt động trên khắp cả nước. Các chuyên gia phần mềm đã từng bước xây dựng nội lực, xây dựng quy trình CMMi 3, sẵn sàng cho các bước đi mạnh mẽ và có hiệu quả trong tương lai.

Hình ảnh thương hiệu HPT “Am tường công nghệ - Thấu hiểu thông tin” đã tạo được dấu ấn đậm nét không chỉ trong nội bộ HPT mà còn tạo sự khác biệt của HPT với các đối thủ cạnh tranh khác. HPT tự hào là một công ty có một tổ chức quy củ và có văn hóa nhân bản. Trong năm 2009, HPT đã tiếp tục củng cố tổ chức, hoàn thiện các quy trình, đảm bảo an ninh an toàn hệ thống, kiểm soát chặt chẽ tình hình kinh doanh và tài chính doanh nghiệp, đáp ứng mọi đòi hỏi của phát triển thị trường và mở rộng kinh doanh. Đặc biệt, HPT đã làm nên dấu ấn thật tuyệt vời trong lòng khách hàng, bạn bè, đối tác và cho cả chính những con người HPT - đó là việc tổ chức thành công chuỗi sự kiện kỷ niệm 15 năm HPT. Một dấu ấn đẹp trong lịch sử HPT.

Bên cạnh những thành tựu đạt được HPT cũng thẳng thắn nhìn nhận những yếu kém của mình như bộ máy lãnh đạo điều hành vẫn còn chưa đồng đều, một số cán bộ quản lý, nhân viên chưa đáp ứng kịp những đòi hỏi của thực tiễn công nghệ, kinh doanh và thị trường, vẫn còn có đơn vị chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra ... HPT mạnh dạn nhìn nhận những yếu kém và đề xuất các hành động khắc phục kịp thời với tinh thần trách nhiệm cao, tinh thần đồng đội quyết vươn lên.

Những thành tích của năm 2009 thật là to lớn, HPT đã đi qua một năm khó khăn với biết bao nỗ lực, tập thể cán bộ nhân viên công ty đã không quản gian lao, vất vả đoàn kết một lòng hoàn thành xuất sắc các mục tiêu quan trọng và xứng đáng được khen ngợi. Năm 2009, HPT đạt danh hiệu TOP 5 công ty CNTT hàng đầu Việt Nam và đạt huy chương vàng tích hợp hệ thống, một giải thưởng có uy tín do Hội Tin học TP.HCM trao tặng, cũng nhân dịp kỷ niệm 15 năm HPT vinh dự được nhận bằng khen của UBND Thành phố; Bằng khen của Bộ Thông tin và Truyền thông; Cờ Thi đua của UBND Thành phố về các thành tích đóng góp cho sự phát triển ngành CNTT.

Tự tin vào thắng lợi, tiến bước vào năm 2010 - năm “Phát triển Hiện tại” của HPT

Bước sang năm 2010, với tinh thần tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được, tiếp tục chiến lược xây dựng HPT trở thành một trong những công ty dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam có năng lực dịch vụ đẳng cấp quốc tế, HPT khẳng định những niềm tin vào tương lai và tự hào là một tổ chức có những giá trị cốt lõi như tính “Chính trực”, tinh thần trách nhiệm và “Cam kết”, là một tổ chức có uy tín và tinh thần phục vụ “Tận tụy với khách hàng”, có năng lực “Chuyên nghiệp” trong các mặt công tác như kinh doanh, quản trị và làm chủ công nghệ, giải pháp, là một tổ chức của những con người biết sống và làm việc trong “Tinh thần đồng đội”, có văn hóa “Nhân bản” và có cuộc sống “Hài hòa” tươi đẹp thân thiện.

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2010 cũng sẽ tiếp tục là một năm đầy thách thức song cũng hứa hẹn nhiều cơ hội, HPT nhận rõ những yêu cầu đòi hỏi của thị trường, của khách hàng và cả những yêu cầu phát triển nội tại, HPT sẽ phải thực hiện thành công các mục tiêu quan trọng của năm là xây dựng bằng được một HPT vững mạnh về tổ chức, xây dựng tiềm lực chuyên nghiệp về CNTT và quản trị doanh nghiệp, phải nâng cao uy tín và hình ảnh thương hiệu HPT trong cộng đồng CNTT và ngoài xã hội.

Ngoài việc phải hoàn thành 100% các chỉ tiêu kinh tế, hoàn thiện các quy trình quản trị doanh nghiệp, đưa các ứng dụng CNTT vào công tác điều hành... HPT sẽ tiến hành công tác quan trọng bậc nhất của năm là công tác nhân sự "Phát triển Hiền Tài" với mục tiêu xây dựng "Đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý tài giỏi, bản lĩnh", HPT sẽ tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách nhằm thu hút nhân tài và phát triển nguồn cán bộ từ bên trong, tiến hành các chương trình huấn luyện học tập nâng cao trình độ, trau dồi bản lĩnh cho cán bộ lãnh đạo, quản lý. Chúng ta cũng chuẩn bị một đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ kế thừa có tài năng, tâm huyết, có bản lĩnh dám chịu trách nhiệm và có uy tín, đức độ được tập thể HPT tin cậy để lãnh đạo và điều hành công ty, phát triển doanh nghiệp cả về chiều sâu nghiệp vụ chuyên môn lẫn chiều rộng sản phẩm thị trường.

Năm 2010, HPT tiếp tục làm rõ và sắc nét các chiến lược hành động của doanh nghiệp đến năm 2015 và những năm tiếp theo, đây cũng là một nhiệm vụ hết sức quan trọng để tìm khả năng phát triển sản phẩm mới, thị trường mới, cơ sở vật chất mới cho công ty.

Năm 2010 hứa hẹn nhiều cơ hội đến với HPT bên cạnh những thách thức vẫn rình rập, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên công ty HPT quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng về kinh tế với mức doanh thu đạt 800 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2009, lợi nhuận trước thuế đạt 28 tỷ đồng và dự kiến mức cổ tức là 15%.

Kính thưa các Quý vị! Hội đồng quản trị, Ban điều hành chúng tôi cam kết đoàn kết một lòng, nhạy bén nắm bắt các cơ hội, khai thác sức mạnh tiềm tàng của HPT, sáng suốt chỉ đạo điều hành xây dựng tập thể HPT ngày một lớn mạnh, hoàn thành thắng lợi các kế hoạch mục tiêu nhiệm vụ năm 2010 và tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo, hướng đến tầm nhìn 2015 đưa HPT trở thành Công ty dịch vụ CNTT đẳng cấp quốc tế.

Cho phép tôi bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc và tri ân đến các khách hàng những người đã đồng hành cùng HPT trong suốt 15 năm qua, không có sự tin nhiệm và chia sẻ của các quý khách hàng thì không có được HPT trưởng thành như ngày hôm nay.

Sự thành công của HPT không thể có được nếu không có các đối tác, bạn bè, các cơ quan quản lý Nhà nước đã đồng hành hỗ trợ HPT trong nhiều năm vừa qua.

Nhân tố quyết định cho sự thành công của HPT, đó chính là tập thể cán bộ nhân viên công ty HPT, xin chân thành cảm ơn tất cả các bạn, những con người HPT đã hết mình vì sự nghiệp công ty, vì sức sống HPT trong suốt 15 năm qua. Chúng ta hãy cùng nắm tay nhau bước tiếp

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Những chặng đường HPT sau 15 năm xây dựng và trưởng thành, chúng ta đứng cảm nhìn nhận những yếu kém của mình và quyết tâm đoàn kết vượt qua mọi gian khó, quyết xây dựng HPT ngày một vững mạnh và thịnh vượng.

Xin chân thành cảm ơn các Quý vị Cổ đông, những người đã tin tưởng vào đội ngũ cán bộ nhân viên công ty, tin tưởng vào tương lai HPT mà ủng hộ cho sự nghiệp phát triển của HPT, xin kính chúc các quý vị mạnh khỏe, thành công và hạnh phúc.

Cuối cùng, chúng tôi lạc quan tin tưởng rằng với sự tín nhiệm của các Quý vị Cổ đông và sự đoàn kết phấn đấu của tập thể cán bộ nhân viên công ty, HPT sẽ lại tiếp tục có một năm 2010 thành công, chuẩn bị tiềm năng phát triển mạnh mẽ cho các năm tiếp theo, xứng đáng là một trong những Công ty dịch vụ CNTT đẳng cấp quốc tế hàng đầu Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn!

Chủ tịch HĐQT Công ty HPT



Ngô Vi Đông



A low-angle, upward-looking photograph of a lush bamboo forest. The bamboo stalks are tall, slender, and segmented, reaching towards a dense canopy of green leaves. Sunlight filters through the foliage, creating a bright, airy atmosphere. A semi-transparent grey horizontal band is overlaid across the middle of the image, containing the text.

GIỚI THIỆU CÔNG TY

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Lịch sử ra đời và 15 năm phấn đấu cho sự nghiệp xây dựng, phát triển công ty

Ngày 13 tháng 1 năm 2010 công ty HPT tròn 15 tuổi, ngày kỷ niệm đánh dấu một chặng đường nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của tập thể cán bộ nhân viên HPT trong sự nghiệp xây dựng và phát triển HPT trở thành một trong những công ty cung cấp giải pháp dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) hàng đầu Việt Nam. Trong suốt 15 năm qua, HPT kiên định một chiến lược phát triển và đầu tư mọi nguồn lực cho dịch vụ CNTT và phát triển phần mềm với mục đích là “Thấu hiểu và phát triển những ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông cho khách hàng tại Việt Nam và quốc tế vì sự phồn vinh của khách hàng, của HPT và của Việt Nam”.

Được thành lập vào ngày 13 tháng 1 năm 1995, ngay từ những ngày đầu thành lập, HPT đã chọn lựa đầu tư nguồn lực cho công nghệ cao, đầu tư chuyên sâu cho các dịch vụ đảm bảo hạ tầng CNTT. Sự phát triển của HPT trong 15 năm qua có thể chia ra thành ba giai đoạn quan trọng.

GIAI ĐOẠN từ 1995 đến 2000:

Thời kỳ hình thành và xây dựng bản sắc HPT. Thời kỳ này, HPT chú trọng vào định hình các mục tiêu kinh doanh và phát triển các giải pháp hạ tầng. HPT cũng từng bước xây dựng bản sắc văn hóa nhân bản, niềm tự hào của người HPT.

GIAI ĐOẠN từ 2000 đến 2005:

Thời kỳ bứt phá vươn lên mạnh mẽ của HPT. Doanh số hàng năm tăng trưởng mạnh, nguồn lực được phát triển nhanh cả về số và chất lượng.

HPT mở rộng phạm vi hoạt động ra khắp toàn quốc, khai trương chi nhánh tại Hà Nội vào năm 2002. HPT tham gia vào nhiều dự án ứng dụng CNTT cho các cơ quan Chính phủ như Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, thực hiện nhiều dự án cho các ngân hàng lớn như Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Công thương... nhiều dự án triển khai có độ phức tạp cao đòi hỏi sự am tường chuyên môn đặc thù của ngành và có phạm vi triển khai rộng khắp các tỉnh thành trên cả nước.

Hợp tác với các đối tác quốc tế được mở rộng, HPT trở thành nhà cung cấp giải pháp ở mức hợp tác cao nhất với hầu hết các hãng CNTT hàng đầu thế giới như HP, IBM, Cisco, Oracle, Microsoft... Trong quản trị doanh nghiệp HPT rất chú trọng áp dụng các phương thức quản trị tiên tiến nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Vào năm 2000, HPT là công ty đầu tiên trong ngành CNTT tại TP.HCM áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp theo đó vào năm 2004, HPT triển khai thành công phần mềm quản trị tổng thể doanh nghiệp- Oracle ERP Business suite.



HPT 15 năm xây dựng và trưởng thành

GIAI ĐOẠN từ 2005 đến nay:

Thời kỳ khẳng định uy tín thương hiệu HPT. HPT mở rộng hợp tác quốc tế, tích cực tiếp nhận toàn cầu hóa. HPT tiếp tục tăng trưởng mạnh về nguồn nhân lực, tăng trưởng về doanh số và lợi nhuận, mở rộng mặt bằng làm việc, hình thành các liên doanh liên kết kinh tế quốc tế.

HPT trở thành công ty đại chúng và tham gia vào thị trường OTC. Định hướng chiến lược của HPT được thể hiện rõ trong việc chu đáo với khách hàng, tăng cường hợp tác, cung cấp dịch vụ phần mềm và phát triển phần mềm, bắt đầu từng bước xây dựng đội ngũ gia công và tham gia vào thị trường xuất khẩu phần mềm. Năm 2009, HPT đã hoàn thành việc áp dụng tiêu chuẩn CMMi-3 trong phát triển phần mềm.

HPT khẳng định năng lực chuyên nghiệp trong phát triển các dịch vụ tích hợp hệ thống, cung cấp giải pháp tối ưu hoá doanh nghiệp, quản trị dữ liệu và bảo mật thông tin cùng nhiều giải pháp khác.

Cuối năm 2007, HPT đã công bố hình ảnh thương hiệu mới mạnh mẽ hơn, chuyên nghiệp hơn “HPT Knowing IT” – “Am tường Công nghệ, Thấu hiểu Thông tin”.

Quá trình hình thành xây dựng HPT trong 15 năm qua với biết bao thăng trầm khó khăn nhưng có thể khẳng định rằng hôm nay HPT đã thực sự trưởng thành, đã là một doanh nghiệp dịch vụ CNTT có uy tín, đã đóng góp một phần công sức của mình vào sự thành công của các khách hàng. Nhờ những nỗ lực đó, trong 5 năm liên tục HPT đã nhận được bằng khen của chính quyền thành phố về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực CNTT. Năm 2009, một lần nữa HPT đạt danh hiệu TOP5 công ty CNTT hàng đầu Việt nam và đạt huy chương vàng đơn vị Tích hợp hệ thống, những giải thưởng có uy tín do Hội Tin học thành phố Hồ Chí Minh trao tặng và thật vinh dự vào dịp kỷ niệm 15 năm thành lập của mình, HPT đã được UBND TP.HCM tặng Cờ truyền thống và bằng khen cho 2 tập thể và 8 cá nhân; Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đã tặng cho HPT bằng khen về thành tích trong lĩnh vực CNTT.

CÁC CỘT MỐC ĐÁNG NHỚ

1995

- Thành lập Công ty với tên đăng ký Việt Nam là Công ty TNHH Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT, tên giao dịch quốc tế là High Performance Technology Co. Ltd. HCMC, viết tắt là HiPT.
- Chọn ngày 13/1/1995 làm ngày sinh nhật công ty.
- Trụ sở đặt tại 63 Đinh Tiên Hoàng, Q.1, Tp.HCM.

1996

- Khai trương Trung tâm Kỹ thuật HiPT tại 178B Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.
- Lần đầu tiên xây dựng hệ thống mạng 100Mbps với hơn 350 máy trạm cho Ngân hàng Công Thương thành phố Hồ Chí Minh.

1999

Bắt đầu các hoạt động phát triển kinh doanh dự án tại thị trường Hà Nội

2000

HPT là công ty CNTT đầu tiên tại Tp.HCM đạt chứng chỉ chất lượng ISO9002 áp dụng cho tất cả các mặt hoạt động của công ty.

2001

- Đổi tên giao dịch quốc tế từ “High Performance Technology Co. Ltd. HCMC” thành “HPT Vietnam Co. Ltd.”.
- Thiết kế mới Logo.
- Khai trương “Trung tâm Công nghệ Tin học HPT”
- Tăng vốn điều lệ từ 1 tỷ VNĐ lên 4 tỷ VNĐ.
- Doanh số đạt 93,7 tỷ VNĐ (tương đương 6,9 triệu USD).

2002

- Khai trương Chi nhánh HPT Hà Nội tại địa chỉ: 133 Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Khai trương trang Web chính thức của HPT www.hptvietnam.com.vn

2004

- Chuyển đổi hình thức Công ty Trách nhiệm Hữu hạn thành Công ty Cổ phần với tên gọi là Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.
- Hoàn thành bản Điều lệ Công ty, một tài liệu quan trọng làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của HPT.

2005

Thành lập Trung tâm phần mềm HPTSoft.

2006

- Tăng vốn điều lệ lên 20 tỷ VNĐ.
- HPT chính thức trở thành Oracle Advantage Partner, cấp độ cao nhất trong quan hệ hợp tác với tập đoàn CNTT hàng đầu thế giới.
- HPT chính thức trở thành đối tác cao cấp của Trend Micro, chuyên cung cấp các giải pháp bảo mật.

2007

- Thành lập Trung tâm Giải pháp Microsoft
- Thay đổi hệ thống nhận dạng thương hiệu mới.
- Tăng vốn điều lệ lên 36 tỷ VNĐ.
- Cổ phiếu HPT chính thức niêm yết trên OTC

2008

- Chuyển trụ sở chi nhánh công ty HPT tại Hà Nội về địa chỉ 123 Xã Đàn, Đống Đa, Hà Nội
- Tăng vốn điều lệ lên 38.4 tỷ VNĐ

2009

- Năm 2009 HPT vượt chỉ tiêu về doanh số và lãi ròng: tăng trưởng 55,65% và lợi nhuận ròng tăng hơn 118,69% so với năm 2008. Đặc biệt lần đầu tiên lợi nhuận đạt hơn 1 triệu USD
- Tỷ trọng dịch vụ và phần mềm trong cơ cấu doanh số tăng trưởng vượt bậc với tỷ trọng là 46,8% trong đó sản phẩm và dịch vụ phần mềm tăng 13,1% so với cùng kỳ 2008
- Đạt chứng nhận CMMi 3 trong phát triển phần mềm

TÍCH HỢP HỆ THỐNG

Công ty HPT là đơn vị Tích hợp hệ thống hàng đầu, cung cấp các giải pháp trọn gói về hạ tầng công nghệ thông tin từ tư vấn thiết kế, tích hợp hệ thống đến bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật, đảm bảo hệ thống hoạt động có hiệu suất tốt, được quản trị, vận hành và khai thác có hiệu quả, liên tục, ngăn ngừa sự cố và có khả năng nâng cấp, mở rộng. HPT coi trọng việc xây dựng và áp dụng những quan điểm, định hướng về tính chuyên nghiệp trong dịch vụ tích hợp hệ thống nhằm đảm bảo dịch vụ này đạt được những mục tiêu như đã nêu trên.

Một số các dịch vụ tích hợp hệ thống hiện nay đang được công ty HPT cung cấp và triển khai như:

- **Cung cấp các giải pháp hạ tầng, Data center đảm bảo thiết kế chuẩn TIA, ISO...;**
- **Cung cấp các hệ thống máy chủ và lưu trữ cho doanh nghiệp;**
- **Cung cấp giải pháp mạng và truyền thông hợp nhất;**
- **Cung cấp giải pháp bảo mật; Giải pháp dịch vụ cơ sở dữ liệu;**
- **Dịch vụ triển khai, hỗ trợ kỹ thuật; Dịch vụ triển khai trên diện rộng;**
- **Dịch vụ bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật cho các hệ thống quan trọng;**
- **Dịch vụ di dời, tái cấu trúc hệ thống; ...**

PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM VÀ DỊCH VỤ PHẦN MỀM

HPT đang thực hiện việc quản lý và sản xuất phần mềm theo tiêu chuẩn quốc tế CMMi và hệ thống bảo mật thông tin ISO27001.

Hiện nay, HPT cung cấp các dịch vụ phần mềm cho thị trường trong và ngoài nước bao gồm Nhật Bản và Mỹ, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý bán hàng. Bên cạnh các phần mềm đóng gói do HPT tự xây dựng như:

- **Chương trình Quản lý nhân sự**
- **Chương trình Quản lý kho hàng**

HPT còn phát triển các phần mềm ứng dụng theo yêu cầu đặc thù của doanh nghiệp như:

- **Gia công, xuất khẩu phần mềm**
- **Phát triển các ứng dụng trên nền web và giải pháp thương mại điện tử**
- **Tư vấn và triển khai giải pháp ERP**
- **Tư vấn, thiết kế và triển khai các giải pháp ứng dụng dựa trên công nghệ tiên tiến của Oracle và Microsoft.**

HPT đã triển khai thành công các dự án phần mềm cho các công ty lớn và đa quốc gia như Unilever, Metro Cash & Carry, Liberty Life, Vina Capital, Vietnam Brewery, GSK, United Pharma, Mercedes Benz, PTSC, Lucky, Đối với thị trường nước ngoài, HPT đã xây dựng được hình ảnh và uy tín với các khách hàng Nhật như West Japan Information System, NEC, Daiwa Computer, ...

DỊCH VỤ BẢO HÀNH - BẢO TRÌ

HPT là đối tác được ủy quyền của các hãng CNTT hàng đầu thế giới tại Việt Nam, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật như:

- Bảo hành; bảo trì, sửa chữa và cho thuê thiết bị CNTT
- Cung cấp chuyên gia quản trị hệ thống theo yêu cầu...

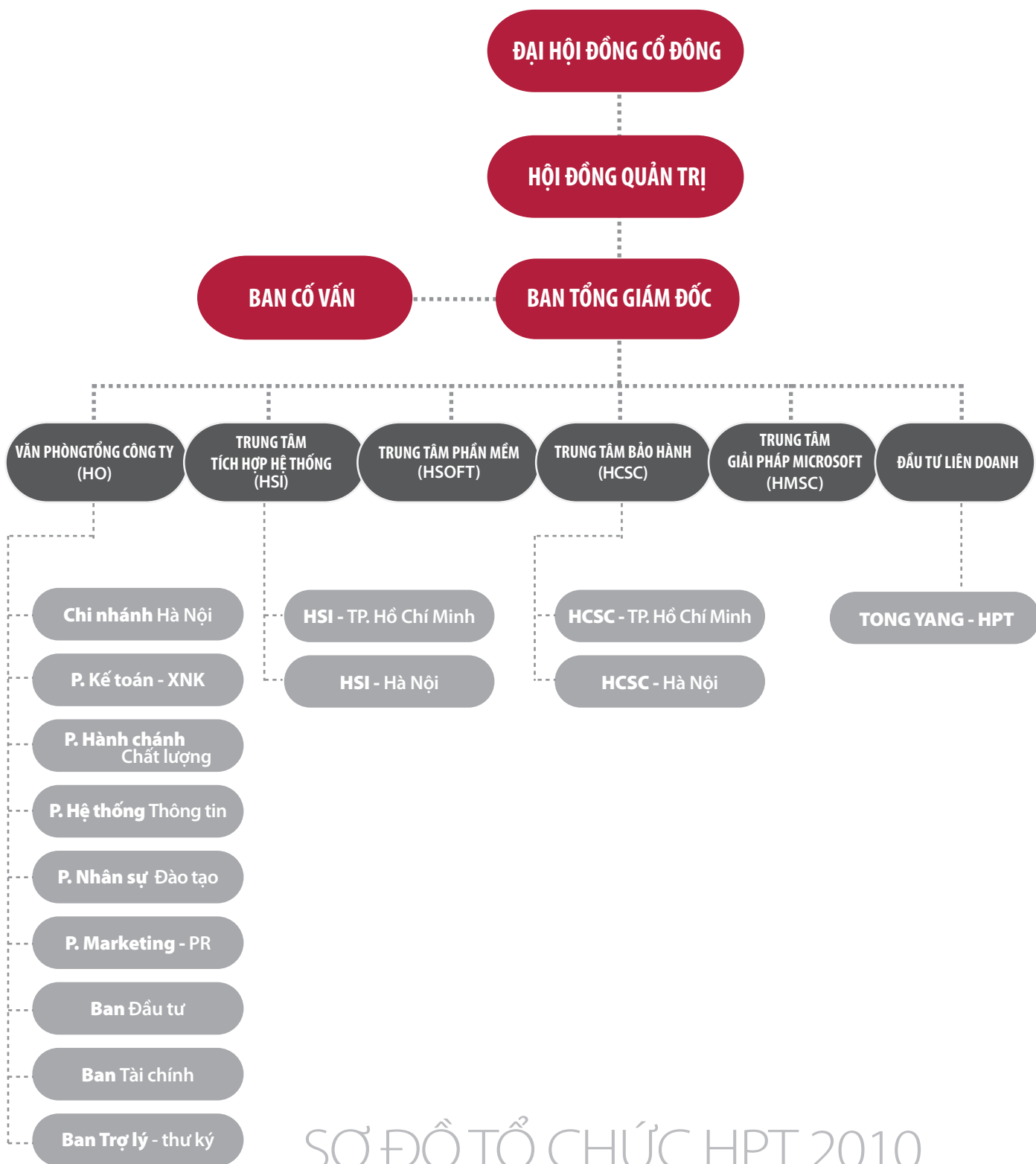
HPT thực hiện dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và bảo hành ở khắp mọi miền đất nước. Bên cạnh đó, HPT còn thực hiện các dịch vụ sửa chữa hệ thống bằng online, nâng cấp từ xa. Các dịch vụ của HPT cung cấp cho khách hàng rất đa dạng và tùy theo yêu cầu của khách hàng. Ngoài việc bảo hành sửa chữa, HPT còn cung cấp các dịch vụ cộng thêm, dịch vụ thuê ngoài, dịch vụ hỗ trợ xử lý sự cố...

LIÊN DOANH LIÊN KẾT

HPT-Tong Yang là công ty liên doanh giữa HPT và tập đoàn TongYang của Hàn Quốc chuyên cung cấp, triển khai các ứng dụng phần mềm lõi cho các công ty tài chính, chứng khoán với mục tiêu trang bị cho các nhà đầu tư một công cụ đầu tư hiện đại, minh bạch và tuyệt đối an toàn.

Tong Yang là tập đoàn hàng đầu của Hàn Quốc đạt chuẩn quốc tế về các giải pháp cho các công ty tài chính chứng khoán. Tập đoàn Tong Yang hoạt động tập trung chủ yếu vào lĩnh vực tài chính kết hợp với một số ngành sản xuất, công nghệ thông tin và công nghệ giải trí.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HPT 2010

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN ĐIỀU HÀNH - BAN KIỂM SOÁT - KẾ TOÁN TRƯỞNG



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN ĐIỀU HÀNH - BAN KIỂM SOÁT - KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông NGÔ VI ĐỒNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Kiêm Tổng Giám Đốc

Sinh năm: 1958

Thời gian gắn bó với công ty: 16 năm

Là thành viên sáng lập công ty HPT, Ông Ngô Vi Đồng tốt nghiệp chuyên ngành Kỹ thuật hệ thống, khoa Máy tính Điện tử trường Đại học Bách khoa thành phố Donesk, nước Cộng hòa Ucraina từ năm 1982. Ông từng là chuyên viên kỹ thuật hệ thống tại Trung tâm Toán Máy tính thuộc Bộ quốc phòng (1982-1990). Ông là một trong những thành viên tham gia sáng lập HPT và là Giám đốc của công ty HPT từ năm 1995. Hiện nay, Ông giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty HPT. Dưới sự lãnh đạo của ông hơn 15 năm qua, công ty HPT ngày càng khẳng định vị thế là một trong những đơn vị CNTT hàng đầu Việt Nam và là đơn vị có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực Tích hợp hệ thống



Bà ĐINH HÀ DUY TRINH
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám Đốc Tài chính

Sinh năm: 1968

Thời gian gắn bó với công ty: 16 năm

Là thành viên sáng lập công ty HPT, Bà Đinh Hà Duy Trinh tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Tp.HCM loại xuất sắc năm 1991. Ngoài ra, bà còn tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu về chuyên môn như: khoá đào tạo Giám đốc tài chính của Viện nghiên cứu kinh tế phát triển - Trường đại học kinh tế TPHCM; Các khoá đào tạo về quản trị tài chính và công tác quản lý như: Phân tích báo cáo tài chính, Quản trị nhân sự, Quản trị chiến lược, Tâm lý lãnh đạo,...

Bà đã từng công tác tại Xí nghiệp Dệt 3 thuộc Công ty Dệt Long An với chức vụ Kế toán trưởng trong hơn 2 năm. Năm 1995, bà về làm việc cho công ty HPT, đảm trách công tác quản lý điều hành các hoạt động tài chính kế toán. Trong thời gian làm việc tại HPT, bà đã từng kinh qua các chức vụ như Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tổng hợp, Phó Giám đốc, Giám đốc chi nhánh HPT Dịch vụ và Tư vấn, Giám đốc Tài chính, Phó Tổng Giám đốc. Hiện nay bà là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty HPT. Hơn 15 năm qua, hệ thống tài chính vững mạnh do bà điều hành đã góp phần to lớn vào thành tích chung của công ty HPT. Bên cạnh đó, bà còn là Đại diện lãnh đạo, tham gia vào việc xây dựng các qui trình quản lý chất lượng của công ty từ khi công ty chính thức triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO từ năm 2000



Ông ĐINH HÀ DUY LINH
Thành viên Hội đồng quản trị
Phó Tổng Giám Đốc

Sinh năm: 1970

Thời gian gắn bó với công ty: 16 năm

Là thành viên sáng lập công ty HPT, Ông Đinh Hà Duy Linh tốt nghiệp cử nhân Điện tử, khoa Vật lý, trường Đại học Tổng hợp Tp.HCM loại xuất sắc năm 1991, tham gia nhiều khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ thuật, quản lý trong và ngoài nước. Ông từng là Giảng viên bộ môn Điện tử, khoa Vật lý của trường Đại học Tổng hợp Tp.HCM (nay là Đại học Khoa học Tự nhiên Tp.HCM) từ năm 1992 đến năm 2000. Ông là một trong những thành viên đầu tiên của công ty từ ngày đầu thành lập. Từ vị trí cán bộ kỹ thuật, năm 1997, ông được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Kỹ thuật rồi Giám đốc kỹ thuật của công ty. Năm 1998 ông được điều chuyển sang phụ trách kinh doanh dự án. Năm 2004 ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành Chi nhánh HPT Công nghệ (nay là Trung tâm HPT Tích hợp Hệ thống). Với thâm niên công tác tại HPT hơn 15 năm, Ông Đinh Hà Duy Linh đã có nhiều đóng góp trong việc định hướng, xây dựng và phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật của HPT ngày một vững mạnh. Hiện nay, ông là Phó Tổng Giám đốc công ty HPT và kiêm Giám đốc điều hành Trung tâm HPT Tích hợp Hệ thống, một trong những đơn vị kinh tế và công nghệ chủ lực của công ty



Ông NGUYỄN QUYỀN
Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1975

Thời gian gắn bó với công ty: 14 năm

Tốt nghiệp loại giỏi cử nhân Điện tử, khoa Vật lý, trường Đại học Tổng hợp Tp.HCM (nay là trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp.HCM) năm 1997, ông Nguyễn Quyền đã làm việc tại công ty HPT và góp phần tích cực trong việc thực hiện thành công các dự án triển khai ứng dụng CNTT cho các khách hàng quan trọng của HPT. Ông từng là Phó Giám đốc Chi nhánh HPT Công nghệ năm 2004. Hơn 13 năm gia nhập công ty HPT, ông đã góp phần tích cực trong việc thực hiện thành công nhiều dự án triển khai ứng dụng và xây dựng hạ tầng cơ sở CNTT cho các khách hàng quan trọng của HPT. Hiện nay ông là thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc Trung tâm HPT Tích hợp hệ thống

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN ĐIỀU HÀNH - BAN KIỂM SOÁT - KẾ TOÁN TRƯỞNG



Bà HÀN NGUYỆT THU HƯƠNG
Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1970
Thời gian gắn bó với công ty:
15 năm

Tốt nghiệp khoa Kinh tế trường Đại học Ngoại thương Hà Nội năm 1991. Bà từng là Thư ký Ban Giám đốc Viện Nghiên cứu Công nghệ Quốc gia thuộc Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường (1991-1993). Từ năm 1995, bà là cán bộ Công ty HPT phụ trách Quản trị Hành chính và Đối ngoại. Từ năm 1996 đến 2005, bà đã phụ trách các vị trí quan trọng trong công ty HPT như: Giám đốc phát triển doanh nghiệp, Giám đốc Trung tâm Bảo hành, Phó Giám đốc Chi nhánh HPT Công nghệ,... Trong thời gian làm việc tại HPT từ 1995 đến nay, bà đã góp phần xây dựng các quy trình công tác chuyên nghiệp và đào tạo đội ngũ kế thừa, thống nhất được các hoạt động marketing trong toàn công ty cũng như triển khai việc thay đổi logo và hệ thống nhận dạng thương hiệu mới của HPT thành công. Hiện nay bà là thành viên Hội đồng quản trị và giữ chức Trưởng ban Đầu tư của công ty HPT



Ông NGUYỄN ĐỨC TIẾN
Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1950
Thời gian gắn bó với công ty:
16 năm

Tốt nghiệp Khoa Vật lý, Đại học Tổng hợp Nước Cộng hòa Azecbaizan (thuộc Liên Xô cũ) năm 1974 và hoàn thành luận án Phó Tiến sĩ ngành hóa học chuyên ngành hóa lý tại Phân viện Hàn lâm khoa học Liên xô tại Siber năm 1986, ông Nguyễn Đức Tiến từng là cán bộ nghiên cứu khoa học tại Phân viện khoa học Việt nam, Tp.HCM (1975-1983) và là cán bộ viện hóa học thuộc viện khoa học Việt nam tại Tp.HCM (1986-1989). Từ năm 1990 đến nay ông công tác tại Viện Khoa học Vật liệu Ứng dụng thuộc Trung tâm khoa học và công nghệ Việt Nam. Hiện nay, ông cũng là thành viên Hội đồng quản trị công ty HPT



Ông TRẦN ANH HOÀNG
Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1976
Thời gian gắn bó với công ty:
3 năm

Tốt nghiệp Đại học Kiến trúc Tp.HCM năm 1999. Ngoài ra, ông cũng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của Đại học Houston, Hoa kỳ năm 2005. Ông từng là Giám đốc điều hành công ty TTHH Quang Diệu từ năm 2000 - 2004. Sau đó, ông giữ vai trò là Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Đầu tư Phân phối Satico. Cho đến nay, bên cạnh là thành viên HĐQT Công ty HPT và Giám đốc điều hành Công ty Satico, ông cũng đang là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Khoáng Sản Vật Liệu APlus và là thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Địa ốc Đà Lạt



Ông TRẦN VIỆT DŨNG
Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm: 1969

Thời gian gắn bó với công ty:
8 năm

Ông tốt nghiệp trường Kỹ thuật nghiệp vụ năm 1991, cử nhân trường Đại học Sư phạm Tp.HCM năm 1997 và Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế Tp.HCM năm 2006. Ông từng là Trưởng phòng Tin học thuộc Công ty Kiểm kiện hàng hải Samataser (1993-1994). Sau đó, ông làm Trưởng phòng kinh doanh và Trưởng điều hành văn phòng Công ty Đồng Nam – nhà phân phối độc quyền sản phẩm Epson tại Việt Nam (1994 – 2003). Tháng 7 năm 2003, ông công tác tại công ty HPT với chức vụ Trưởng Ban Trợ lý Ban Tổng Giám đốc và cũng đã kinh qua các vị trí: Chánh văn phòng Tổng Công ty, Trưởng phòng Quản trị Chi nhánh HPT Thương mại. Hiện nay ông là Trưởng phòng Marketing-PR và cũng là Trưởng Ban kiểm soát công ty HPT



Bà HUỖNH THỊ THANH NGÀ
Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm: 1980

Thời gian gắn bó với công ty:
6 năm

Tốt nghiệp cử nhân Khoa Toán –Tin học Đại học Khoa học Tự nhiên năm 2002, Bà cũng đã tốt nghiệp cử nhân khoa Ngoại Thương trường đại học Kinh tế TPHCM năm 2007. Từ năm 2002 – 2003, bà công tác tại công ty Protrade Corporation. Sau đó, bà chuyển qua làm tại Văn phòng đại diện MJ Bangkok Valve & Fitting. Bà gia nhập công ty HPT từ năm 2005 công tác tại phòng Kế toán - Xuất nhập khẩu. Từ tháng 11 năm 2007, bà kiêm nhiệm công tác quản lý cổ đông HPT



Bà NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI
Kế toán trưởng

Sinh năm: 1976

Thời gian gắn bó với công ty:
10 năm

Tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán trường Đại học Kinh tế Tp.HCM năm 1998. Bà từng là Kế toán Tổng hợp Công ty vi tính Trường Giang trong 3 năm. Từ năm 2001, bà công tác tại công ty HPT và kinh qua nhiều vị trí công tác: Kế toán thanh toán và Kế toán Tổng hợp. Hiện nay, bà là Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Kế toán – xuất nhập khẩu công ty HPT



THÀNH TÍCH NỔI BẬT

GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT

Bằng khen “có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển công nghệ thông tin VN” do Bộ Thông tin và Truyền thông” trao tặng

Huy chương vàng Đơn vị tích hợp hệ thống do Hội tin học TP.HCM trao tặng

6 năm liên tiếp đạt bằng khen Doanh Nghiệp có thành tựu xuất sắc trong lĩnh vực CNTT do UBND TP.HCM trao tặng

Danh hiệu Top 5 Công ty Công nghệ thông tin hàng đầu Việt Nam do Hội tin học TP.HCM trao tặng

Cờ Truyền thống “15 năm xây dựng và phát triển” do UBND TP.HCM trao tặng





Tổng Giám đốc đạt danh hiệu “Doanh nhân Sài Gòn tiêu biểu” do chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh trao tặng

Bằng khen cho tập thể và cá nhân xuất sắc của công ty do UBND TP. HCM tặng

Doanh nghiệp CNTT phát triển bền vững do Sở KHCN TP.HCM trao tặng

Doanh nghiệp vừa và nhỏ có thương hiệu uy tín do Hiệp hội Doanh Nghiệp TP.HCM trao tặng



	<ul style="list-style-type: none"> ★ <i>Đối tác đạt doanh số cao nhất</i> ★ <i>Nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất</i> ★ <i>Đối tác tăng trưởng cao nhất về dịch vụ</i>
	<ul style="list-style-type: none"> ★ <i>Nhà cung cấp giải pháp tốt nhất</i> ★ <i>Đối tác cung cấp giải pháp bảo mật tốt nhất</i> ★ <i>Nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật tốt nhất</i> ★ <i>Top Premier Partner 2008 và giải thưởng Power Rewards</i>
	<ul style="list-style-type: none"> ★ <i>Đối tác có doanh số Database option cao nhất năm</i> ★ <i>Đối tác bán hàng của năm</i>
	<ul style="list-style-type: none"> ★ <i>Đối tác có doanh số cao nhất của kỳ trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương</i>

10 sự kiện nổi bật năm 2009 của HPT

1. Toàn công ty HPT vượt chỉ tiêu về doanh số và lãi ròng

Năm 2009 với tình hình khó khăn do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế toàn cầu, công ty HPT đã thực thi những biện pháp ứng phó kịp thời giúp cho công ty HPT không chỉ vượt qua các khó khăn mà còn lập nên thành tích trong hoạt động kinh tế: doanh số hơn 701 tỷ VNĐ, tăng trưởng 55,65% so với năm trước và lợi nhuận ròng tăng hơn 118,69% so với năm 2008. Đặc biệt lần đầu tiên lợi nhuận đạt hơn 1 triệu USD

2. HPT ký kết các hợp đồng dịch vụ và tích hợp hệ thống quan trọng

Năm 2009, công ty HPT đã ký được nhiều hợp đồng dịch vụ và tích hợp hệ thống quan trọng với những khách hàng lớn như HP, Unilever, Prudential, Sacombank, Intel, Vietinbank,...



3. HPT ký kết các hợp đồng phần mềm HRM và outsourcing quan trọng

Trung tâm Phần mềm HPT (thuộc công ty HPT) đã ký được nhiều hợp đồng giá trị cao cho sản phẩm riêng của HPT là Quản trị nhân sự HRM. Năm 2009 HSoft cũng đã có hợp đồng dài hạn về Outsourcing cho thị trường Nhật Bản, được đối tác đánh giá cao và tiếp tục ký kết hợp tác

4. Tỷ trọng dịch vụ và phần mềm trong cơ cấu doanh số tăng trưởng vượt bậc

Năm 2009 HPT đã thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu phần mềm và dịch vụ thành công với tỷ trọng là 46,8% trong đó sản phẩm và dịch vụ phần mềm tăng 13,1% so với cùng kỳ 2008.

5. HPT nhận Cờ truyền thống và Bằng khen của UBND TP.HCM; Bằng khen của Bộ Thông tin và Truyền thông (TT-TT)

Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập, công ty HPT đã vinh dự được UBND TP.HCM trao tặng Cờ truyền thống “đơn vị xuất sắc trong lĩnh vực CNTT” và Bằng khen cho tập thể công ty HPT và trung tâm HSI cùng với Bằng khen cho 8 cá nhân đã có thành tích xuất sắc đóng góp cho 15 năm phát triển của HPT.



Cũng nhân dịp này công ty HPT vinh dự nhận được Bằng khen của Bộ trưởng TT-TT trao tặng.

6. HPT là TOP5 đơn vị CNTT hàng đầu và Huy chương vàng đơn vị Tích hợp Hệ thống

Năm 2009, công ty HPT đã vinh dự đạt được 2 giải thưởng “TOP5 đơn vị CNTT-TT hàng đầu” và “Huy chương vàng đơn vị Tích hợp hệ thống CNTT” do Hội Tin học Tp.HCM (HCA) tổ chức

Đây là năm đầu tiên giải thưởng Huy chương Vàng và TOP5 được trao cho các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nội dung số và tích hợp hệ thống CNTT.





7. HPT liên tục nhận được các giải thưởng của các đối tác chiến lược

Tập đoàn Oracle tổ chức vinh danh các đối tác tại Việt Nam, công ty HPT được vinh danh là Đối tác bán hàng của năm, ngoài ra công ty HPT còn được Oracle trao giải "Technology Mid Market Partner of the Year FY'09" của Oracle VN. Đây là giải thưởng dành cho đối tác bán hàng Oracle Data base cao nhất của Oracle Việt nam năm 2009.

Trong chương trình tổng kết "HP Partner Connect - Achievers' Club 2010", công ty HPT cũng đã vinh dự nhận giải thưởng "Top Performing Partner".



"Là một doanh nghiệp chuyên cung cấp các dịch vụ CNTT, một lĩnh vực không dính dáng gì đến văn hóa nghệ thuật, nhưng cùng với Nhà hát Nhạc Vũ kịch Việt Nam, HPT đã tổ chức thành công đêm hòa nhạc giao hưởng thính phòng hòa nhạc giao hưởng thính phòng "HPT Concert 2009" với chủ đề "Hồn thiêng sông núi". Một đêm nhạc hoành tráng, sâu lắng, được biểu diễn bởi những nghệ sĩ, nhạc sĩ tài hoa danh tiếng, trình bày những tác phẩm mang âm hưởng, giai điệu, ca từ tinh túy hồn Việt... và cũng là khởi đầu về một câu chuyện, một cách nhìn mới về một doanh nghiệp.."



8. HSoft nhận chứng nhận CMMi 3

Trung Tâm Phần Mềm HPT (trực thuộc công ty HPT) đã nhận được chứng nhận CMMi cấp độ 3, là tiêu chuẩn chất lượng quốc tế quan trọng trong phát triển phần mềm.



Khẳng định hướng xây dựng hoạt động chuyên nghiệp theo quy chuẩn quốc tế để thực hiện các dự án phần mềm quốc tế, mang đến cho khách hàng những sản phẩm phần mềm chất lượng.

9. HPT tổ chức hoành tráng chương trình Hòa nhạc HPT

Tại Nhà hát lớn Hà Nội, chương trình hòa nhạc HPT 2009 với chủ đề "Hồn thiêng sông núi" đã chính thức diễn ra trong không khí trang trọng chào mừng quốc khánh 2-9 và kỷ niệm 1000 năm Thăng Long. Lần đầu tiên thương hiệu HPT xuất hiện sang trọng, hoành tráng giữa thủ đô Hà Nội.

10. HPT tổ chức thành công các chương trình kỷ niệm 15 năm thành lập công ty

Năm 2009, Tổng Giám đốc công ty HPT đã chính thức phát động đợt sinh hoạt hướng đến kỷ niệm 15 năm thành lập công ty HPT. Rất nhiều hoạt động hướng đến chương trình này như: Hòa nhạc HPT; Phát hành ấn phẩm sách viết, sách ảnh do cán bộ nhân viên công ty HPT sáng tác; Đăng ký công trình thi đua lập thành tích; Hội thao; Hội diễn văn nghệ;...



và ngày 13/1/2010, công ty HPT đã tổ chức hoành tráng và thành công lễ kỷ niệm 15 năm của mình, khẳng định sự phát triển bền vững của một thương hiệu.



**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2009

Năm 2009 là một năm thành công của HPT trên các chỉ số kinh tế quan trọng, HPT đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế, doanh thu đạt 701,9 tỷ VNĐ vượt 40.4% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch là 500 tỷ) và vượt 55.7% so với năm 2008 (năm 2008 doanh thu là 451 tỷ), Lợi nhuận trước thuế đạt 25 tỷ đồng, vượt 97.1% kế hoạch và tăng trưởng 118.9% so với năm 2008.

Tình hình kinh tế xã hội và thị trường năm 2009

Mặc dù trong thời kỳ suy thoái kinh tế kéo dài từ năm 2008 nhưng có thể nói năm 2009 Việt Nam đã thực hiện thành công mục tiêu ngăn chặn suy giảm kinh tế, GDP tăng 5,32% và Việt Nam là một trong số 11 nước có GDP tăng trưởng dương của thế giới, là nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực Đông Nam Á.

Trong năm vừa qua Chính phủ đã thực thi nhiều nỗ lực và chính sách để duy trì sự tăng trưởng kinh tế, thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất 4% cho doanh nghiệp vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh. Tình hình chính trị ổn định, các nhà tài trợ quốc tế tiếp tục cam kết cho Việt Nam vay trên 5 tỷ USD trong năm 2009 và đến tháng 12 năm 2009 đã cam kết cho khoản vay năm 2010 lên mức kỷ lục là 8,036 tỷ USD là mức cao nhất từ trước đến nay. Những yếu tố tích cực nêu trên đã góp phần to lớn thúc đẩy sản xuất kinh doanh và đầu tư của các doanh nghiệp Việt Nam, tạo điều kiện cho thị trường CNTT, truyền thông tiếp tục tăng trưởng.

Song song với những thuận lợi thì những khó khăn thách thức của năm 2009 cũng không hề giảm bớt, đó là sự bất ổn của thị trường tài chính, biến động tỷ giá, chỉ số giá tiêu dùng tăng dẫn đến nhiều giá thành đầu vào phục vụ sản xuất kinh doanh tăng theo, đời sống cán bộ nhân viên cũng bị ảnh hưởng do vật giá tăng. Thị trường CNTT, truyền thông tuy có tăng trưởng về số lượng nhưng sự lựa chọn các giải pháp ứng dụng CNTT ngày càng khắt khe hơn đòi hỏi các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ CNTT phải chuyên nghiệp hơn, đầu tư nhiều hơn cho nguồn lực và công nghệ. Sự cạnh tranh và thu hút nguồn lực trở nên gay gắt và là sức ép thực sự cho các doanh nghiệp hoạt động trong ngành CNTT. Mặc dù Chính phủ đã ban hành nhiều nghị định, đề xuất nhiều kế hoạch và chiến lược phát triển ngành CNTT nhưng việc triển khai và thực thi cụ thể còn có khoảng cách, các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp Nhà nước vẫn được ưu tiên và có nhiều lợi thế hơn các doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ.

Hợp tác quốc tế và liên kết, mở rộng thị trường ra bên ngoài cũng là một xu thế của ngành CNTT. Việt Nam ngày hôm nay có sự hiện diện của tất cả các công ty CNTT hàng đầu thế giới đó là điều đáng mừng cho sự phát triển của ngành, song bên cạnh đó cũng tạo ra nhiều thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam phải nâng lên tầm quốc tế để vừa hợp tác, vừa cạnh tranh với các đối thủ nước ngoài ngay trên thị trường nội địa.

Thuận lợi và khó khăn luôn song hành đòi hỏi phải có một chiến lược tầm nhìn, một quyết tâm và năng lực của doanh nghiệp để tranh thủ các lợi thế và phòng ngừa các rủi ro. HPT năm 2009 đã từng bước thực hiện được các kế hoạch của mình và giữ được sự tăng trưởng trong các chỉ tiêu kinh tế quan trọng.

Thực hiện mục tiêu, chiến lược

Hội đồng Quản trị, Ban điều hành nhận thức rõ những khó khăn thách thức và những cơ hội đến với HPT năm 2009, năm kỷ niệm 15 năm thành lập công ty. Phát huy truyền thống của một doanh nghiệp có bề dày phát triển ổn định, có năng lực quản trị và điều hành, có đội ngũ chuyên gia giỏi và có bản sắc văn hoá riêng, HĐQT đã phát động một chương trình hành động mạnh mẽ với các mục tiêu nhiệm vụ rất cụ thể và với khẩu hiệu hành động của năm là “Nỗ lực hơn, chu đáo hơn” / “Work harder, Care better”.

HPT xác định 3 mục tiêu của năm 2009 là:

1. Giảm thiểu rủi ro, tiêu cực từ khủng hoảng kinh tế
2. Tiếp tục chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm
3. Tăng cường nội lực, chuẩn bị cho giai đoạn phục hồi kinh tế

Các mục tiêu nêu trên đã được HĐQT và Ban điều hành quán triệt sâu sắc trong suốt cả năm 2009 nhằm đối phó với tình hình đầy khó khăn thách thức và đồng thời cũng tạo nên sức mạnh cho HPT để chuẩn bị cho sự phát triển lớn mạnh của HPT trong những năm tiếp theo.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhận thức rõ những rủi ro tiềm ẩn HĐQT và Ban điều hành đã thực thi nhiều biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro, trước tiên là việc chia sẻ thông tin thường xuyên về hoạt động của doanh nghiệp, về diễn biến thị trường cho cán bộ nhân viên nêu cao nhận thức, cùng góp sức với Ban lãnh đạo triển khai các giải pháp tích cực phòng ngừa rủi ro. HPT đã tối ưu hoá mặt bằng làm việc, cắt giảm chi phí, không mở rộng lĩnh vực hoạt động mà dành nguồn lực để tập trung cho các mảng hoạt động hiệu quả hiện có, không chủ trương phát triển nguồn nhân lực về số lượng mà đầu tư cho chất lượng, nâng cao nghiệp vụ... Về chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm HPT đã xây dựng một kế hoạch chăm sóc các khách hàng chủ chốt, hình thành các nhóm chuyên gia kỹ thuật chuyên biệt hỗ trợ và tư vấn cho khách hàng, sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, duy trì quan hệ khách hàng thân thiện vì mục đích cùng phát triển bền vững lâu dài.

Các mục tiêu của năm 2009 được cụ thể hóa bằng các nhiệm vụ với những chỉ tiêu cụ thể, HĐQT và Ban điều hành xây dựng kế hoạch công tác chi tiết đến từng đơn vị phòng ban. Trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch, bộ máy lãnh đạo quản lý đã nỗ lực theo sát, trực tiếp tham gia điều hành các dự án lớn, dự án trọng điểm nhằm đảm bảo thắng lợi của dự án. Các nhiệm vụ của năm 2009 về cơ bản đã được thực hiện thành công, các nhiệm vụ đó là:

Nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm: Dịch vụ CNTT và Dịch vụ Phần mềm

HPT năm 2009 vẫn tiếp tục khẳng định là một trong những công ty cung cấp dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam, đứng trong hàng ngũ TOP 5 các công ty Tích hợp Hệ thống. HĐQT và Ban điều hành ý thức rõ thế mạnh của HPT trong mảng tích hợp hệ thống và đã dành nhiều nguồn lực đầu tư để phát huy thế mạnh này nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cho HPT. Với một quyết tâm chiến lược đầy mạnh hoạt động về phần mềm và dịch vụ CNTT, tập trung cho đầu tư con người, đầu tư tri thức công nghệ, quy trình, lấy trình độ, kinh nghiệm làm nền tảng cho phát triển kinh doanh và thị trường, HPT đã từng bước làm chủ và tạo được uy tín với khách hàng trong việc cung cấp các giải pháp ứng dụng CNTT.

Một số mảng giải pháp công nghệ tiêu biểu như:

- **Giải pháp hệ thống:** Đây là mảng dịch vụ quan trọng và nổi bật nhất của HPT trong nhiều năm qua. Là đối tác hàng đầu của HP, IBM, Microsoft, Oracle cùng với khả năng hiểu biết chuyên sâu các giải pháp cao cấp về máy chủ và lưu trữ của HP-IBM và một số hãng sản xuất hàng đầu khác như Veritas, Hitachi, EMC, v.v.... HPT có khả năng cung cấp các giải pháp tổng thể về hệ thống máy chủ và lưu trữ cho doanh nghiệp, đặc biệt là các hệ thống lớn có độ phức tạp cao về thiết kế và triển khai, tích hợp, các ứng dụng chuyên biệt đòi hỏi khắc khe về độ sẵn sàng và hiệu năng sử dụng như các hệ thống ngân hàng lõi (Core banking), tài chính, chứng khoán. HPT cũng là đơn vị đi đầu trong các công nghệ tiên tiến, cao cấp như cloud computing, ảo hóa, tối ưu hóa cơ sở hạ tầng, phòng ngừa thảm họa...

- Giải pháp – dịch vụ cơ sở dữ liệu:** HPT có nhiều kinh nghiệm và là đối tác chiến lược của Oracle trong việc cung cấp các giải pháp chuyển đổi, nâng cấp hệ quản trị cơ sở dữ liệu, tối ưu hóa và an toàn dữ liệu cho doanh nghiệp, đặc biệt trong mảng Tài Chính Ngân Hàng. Với đội ngũ kỹ sư được đào tạo chuyên sâu, đạt các chứng chỉ cao cấp Oracle như OCP, OCE... HPT đang tập trung vào các giải pháp lõi về database của Oracle như xây dựng các hệ cơ sở dữ liệu, Real Application Clusters (RAC) , DataGuard, Oracle Enterprise Manager Grid Control (OEM) và các giải pháp về Middle ware; Data Warehousing.
- Giải pháp phần mềm hệ thống (BTO software):** Là đối tác Bạch kim duy nhất của HP tại Việt Nam trong mảng phần mềm, HPT có khả năng cung cấp các giải pháp tổng về phần mềm hệ thống phục vụ cho việc quản trị những ứng dụng, dịch vụ, quy trình..., kết nối các thành phần và chức năng cốt lõi của hệ thống thông tin với các bộ phận kinh doanh của khách hàng, từ đó hiệu chỉnh và tối ưu hóa các thành phần, chức năng này để phục vụ tốt hơn cho việc phát triển kinh doanh của khách hàng. Năm 2009 HPT đã triển khai thành công giải pháp HP Business Technology Optimization (BTO) cho 1 ngân hàng quốc doanh hàng đầu Việt Nam.
- Giải pháp mạng truyền thông hợp nhất và bảo mật:** Đây là một trong những thế mạnh cốt lõi của HPT từ những ngày đầu thành lập. Với định hướng lựa chọn các đối tác hàng đầu trong từng lĩnh vực, hiện nay HPT là đối tác chiến lược của Cisco, Checkpoint, BlueCoat, RSA, McAfee, Symantec, Microsoft... và đã xây dựng được đội ngũ kỹ thuật chuyên trách với các chứng chỉ cao cấp của Cisco (CCIE, CCSP, CCNP, CCDP...), BlueCoat (BCCPA, BCWAA...), RSA, Microsoft (MCSE Security). HPT đã thiết kế và triển khai thành công nhiều hệ thống mạng, truyền thông và bảo mật trên quy mô toàn quốc và có độ phức tạp cao. Ngoài ra các dịch vụ về bảo mật cũng đang được HPT chú trọng đầu tư và đã đạt được một số kết quả khả quan.
- Giải pháp hạ tầng Data center – IBS:** HPT có khả năng thiết kế và thi công các hệ thống cấp lớn (lên đến vài ngàn node mạng) có độ phức tạp cao, và có yêu cầu khắt khe về chất lượng, tiến độ, quản trị dự án... Có khả năng tích hợp hạ tầng kỹ thuật cho toàn bộ tòa nhà: điện, máy tính, điện thoại, giám sát, truyền thông (TV, âm thanh,...), chống sét. Có khả năng thiết kế và thi công hệ thống data center có quy mô lớn (lên đến vài trăm rack) và tổng thể bao gồm đầy đủ các thành phần: hệ thống UPS, hệ thống phân phối điện, hệ thống làm mát, hệ thống tủ rack, hệ thống sàn nâng, hệ thống giám sát môi trường, hệ thống chữa cháy, hệ thống an ninh vật lý, hệ thống quản trị...

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- **Dịch vụ triển khai, hỗ trợ kỹ thuật:** Ngoài việc bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật thông thường, HPT có khả năng cung cấp các dịch vụ triển khai và bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật cao cấp và có khả năng đáp ứng mọi yêu cầu khắc khe nhất của khách hàng về thời gian đáp ứng (24x7x2), thời gian khắc phục sự cố (trong vòng 04-06 giờ). Đặc biệt với kinh nghiệm triển khai các dự án lớn của mình, HPT còn có thể cung cấp dịch vụ triển khai trên diện rộng với thời gian ngắn và các dịch vụ tái cấu trúc, di dời, nâng cấp hệ thống với độ an toàn cao.
- **Về phát triển phần mềm và dịch vụ phần mềm:** HĐQT và Ban điều hành nhận thức tầm quan trọng và những cơ hội to lớn từ các dịch vụ phần mềm, đây là xu thế tất yếu của ngành CNTT và là lựa chọn cho định hướng chiến lược của HPT. Năm 2009 HPT tiếp tục đầu tư cho phát triển phần mềm, những kết quả đạt được bao gồm:

Trung tâm phần mềm HPT tập trung vào các thế mạnh về gia công xuất khẩu phần mềm (outsourcing) cho thị trường Nhật, khẳng định được niềm tin với khách hàng Nhật và tạo cơ sở cho các dự án tiếp theo. Ngoài ra Hsoft còn phát triển các ứng dụng theo yêu cầu khách hàng, đầu tư và phát triển sản phẩm quản trị nguồn nhân lực HRM, tiếp tục thực hiện dự án ERP đã ký kết với khách hàng. Các hoạt động kinh doanh và triển khai dự án của Hsoft năm 2009 vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa đạt được các chỉ tiêu kinh tế như mong muốn. Với quyết tâm xây dựng đội ngũ làm phần mềm đạt chất lượng và có tiềm năng phát triển lâu dài, HPT đã nghiêm túc triển khai quy trình CMMI và đã đạt được chứng chỉ CMMI level 3 trong năm 2009.

Về dịch vụ phần mềm, HPT tiếp tục đầu tư và phát triển các giải pháp ứng dụng trên nền công nghệ của Microsoft, Oracle và HP.

Nhiệm vụ hoàn thành chỉ tiêu kinh tế và kế hoạch nguồn vốn, tài chính

Như đã đề cập ở trên, năm 2009 là một năm thành công của HPT, các chỉ tiêu kinh tế quan trọng đều đạt và vượt mức. HPT đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế quan trọng, doanh thu đạt 701,9 tỷ VNĐ vượt 40.4% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch là 500 tỷ) và vượt 55.7% so với năm 2008 (năm 2008 doanh thu là 451 tỷ), Lợi nhuận trước thuế đạt 25 tỷ đồng, vượt 97.1% kế hoạch và tăng trưởng 118.9% so với năm 2008.

Trong năm 2009 HĐQT cũng đã trình đại hội cổ đông năm 2009 xem xét việc cho các trái chủ quyền lựa chọn được hoàn trả một phần hoặc toàn bộ số trái phiếu chuyển đổi (TPCĐ) đã mua trong đợt phát hành năm 2007. Vốn Điều lệ của công ty HPT hiện nay xấp xỉ 60 tỷ đồng sau khi số TPCĐ đã được chuyển thành cổ phiếu vào ngày 1/1/2010.

Năm 2009 công ty không phát hành thêm cổ phiếu mà vẫn tiếp tục sử dụng đòn bẩy tài chính, tận dụng nguồn vốn vay do mức lãi suất vay thấp hơn mức cổ tức kỳ vọng của cổ đông để mang lại mức tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) cao cho cổ đông.

Nhiệm vụ tiếp tục hoàn thiện mục tiêu tầm nhìn chiến lược 2015

HĐQT và Ban điều hành đã và đang hoàn thiện các mục tiêu chiến lược phát triển của HPT với tầm nhìn đến năm 2015 là “xây dựng HPT trở thành công ty dịch vụ CNTT, Truyền thông và Phát triển Phần mềm đẳng cấp quốc tế” và nằm trong nhóm các công ty:

- ▶ Top 3 cung cấp giải pháp CNTT tại thị trường Việt Nam.
- ▶ Top 10 cung cấp dịch phần mềm cho thị trường trong và ngoài nước (Software services and outsourcing).

Các nội dung về chiến lược tầm nhìn sẽ được đề cập ở phần sau.

Nhiệm vụ công tác của HĐQT và công tác cổ đông

HĐQT trong năm 2009 đã theo dõi, bám sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ kinh doanh, nhiệm vụ quản trị của doanh nghiệp. HĐQT đã tích cực, năng động trong việc hoạch định các chiến lược phát triển công ty phù hợp với tình hình thực tiễn. Công tác chỉ đạo điều hành linh hoạt và mềm dẻo ứng phó kịp thời với những thay đổi của thị trường nhằm mang lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông. Thông qua Ban Cổ đông HĐQT thực hiện việc liên lạc và chia sẻ thông tin kịp thời, chính xác với các cổ đông (xem báo cáo của Ban Cổ đông dưới đây).

HĐQT và Ban điều hành luôn nỗ lực chỉ đạo điều hành các đơn vị trong toàn công ty không chỉ hoàn thành các kế hoạch kinh doanh mà còn phấn đấu nâng cao giá trị cổ phiếu HPT bằng thực chất hoạt động có hiệu quả, bằng tầm nhìn chiến lược của công ty, bằng đội ngũ cán bộ nhân viên HPT có năng lực và bằng một nền tài chính công ty lành mạnh, được kiểm soát chặt chẽ, minh bạch.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhiệm vụ công tác tổ chức và phát triển nguồn lực

HĐQT và Ban điều hành xác định nhiệm vụ xây dựng tổ chức và phát triển nguồn lực là công tác trọng tâm, lâu dài với phương châm “Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý tài giỏi có bản lĩnh, đội ngũ chuyên gia lành nghề có kỹ luật”.

Năm 2009 HPT với chủ trương không tăng về số lượng mà tập trung nâng cao chất lượng nguồn lực vì vậy cơ cấu tổ chức của công ty vẫn duy trì hai khối nghiệp vụ là: khối văn phòng Tổng công ty và khối kinh tế gồm các Trung tâm Tích hợp hệ thống, phần mềm, Giải pháp Microsoft và Trung tâm bảo hành. Công ty chú trọng công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo quản lý, xây dựng và hoàn thiện các chính sách nhân sự, tiền lương. Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên trên 7 triệu VNĐ tăng hơn 12% so với năm trước. Nhiều chế độ, phúc lợi được triển khai nhằm nâng cao đời sống vật chất tinh thần và sức khỏe cho cán bộ nhân viên.

Công tác xây dựng và phát triển nguồn lực trở thành một nhiệm vụ quan trọng và lâu dài, HĐQT đã từng bước xây dựng đội ngũ lãnh đạo quản lý tài giỏi, trung kiên và có bản lĩnh, chuẩn bị một chiến lược trẻ hóa cán bộ và xây dựng đội ngũ lãnh đạo kế thừa.

Nhiệm vụ tăng cường công tác giám sát thực hiện kế hoạch; hoàn thiện các quy định, quy trình và công tác hành chính

Công tác giám sát thực hiện kế hoạch được Ban điều hành thực thi nghiêm túc, đội ngũ cán bộ quản trị dự án đã được rèn luyện, học tập tuân thủ các chuẩn mực quốc tế và đóng góp không nhỏ vào thành công của các dự án. Các quy trình công tác, quy trình sản xuất phần mềm CMMI3, quy trình quản trị dự án và nhiều quy trình quản trị chất lượng, hành chính được theo dõi giám sát và cập nhật kịp thời đem lại thành công của dự án, nâng cao kỹ luật nội bộ, xây dựng môi trường làm việc hướng đến tính chuyên nghiệp, làm hài lòng khách hàng và giúp cho việc hoàn thành kế hoạch công tác của các đơn vị.

Nhiệm vụ: củng cố hoạt động của HPT tại Hà Nội và khu vực phía Bắc, tập trung để tạo sức mạnh tổng hợp

Mục tiêu hướng đến: “Chi nhánh HPT Hà Nội trong tương lai trước tiên phải là chủ thể mạnh mẽ có khả năng chiếm lĩnh thị trường và phải hoàn toàn chủ động thực hiện thắng lợi các dự án ứng dụng CNTT phức tạp. Chi nhánh phải trở thành một tổ chức có tiếng nói và có uy tín trong các mặt kinh tế xã hội của Thủ đô”.

HPT trong năm 2009 đã thống nhất bộ máy kinh doanh khu vực phía Bắc, Chi nhánh Hà Nội đã trưởng thành về tổ chức, đã hình thành đội ngũ chuyên gia công nghệ đủ năng lực thực hiện các dự án ứng dụng CNTT, dịch vụ phần mềm đạt hiệu quả, từng bước khẳng định vị thế của HPT tại Hà Nội là một trong những công ty cung cấp dịch vụ và tích hợp hệ thống hàng đầu Việt Nam.

Nhiệm vụ công tác Marketing

“Knowing IT __ Am tường Công nghệ - Thấu hiểu thông tin”

Hình ảnh của HPT được định vị rõ nét hôm nay là công ty cung cấp dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam và là công ty đáng tin cậy. HĐQT và Ban điều hành trong năm 2009 đã phát động một chiến dịch quảng bá thương hiệu và hình ảnh HPT thông qua các hoạt động kỷ niệm 15 năm HPT, qua các chương trình marketing, hội nghị hội thảo chuyên đề, qua các công tác quan hệ công đồng và giao lưu với khách hàng.

Chiến lược truyền thông xây dựng hình ảnh thương hiệu HPT gắn liền với năng lực, trình độ công nghệ và chất lượng cung cấp dịch vụ của HPT. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo điều hành doanh nghiệp không chỉ tận tâm tận lực với công ty, với các chương trình nhiệm vụ kế hoạch đã cam kết mà còn tích cực tham gia các công tác xã hội, tham gia công tác điều hành các tổ chức hiệp hội, góp phần xây dựng hình ảnh tốt đẹp của HPT trong cộng đồng.

Nhiệm vụ ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn hệ thống

HĐQT và Ban điều hành nhận thức rõ tầm quan trọng của việc triển khai những ứng dụng CNTT cho chính HPT và công tác đảm bảo an ninh hệ thống cho toàn doanh nghiệp, HPT đã xác định rõ mục tiêu “An toàn và xuyên suốt là nhiệm vụ hàng đầu của hệ thống CNTT phục vụ nội bộ”. Năm 2009 HPT đã triển khai các ứng dụng phục vụ quản lý điều hành, hoàn thiện hạ tầng cơ sở CNTT, hỗ trợ người dùng, hợp thức hóa bản quyền phần mềm toàn công ty, đảm bảo tốt công tác an ninh an toàn hệ thống.

Nhiệm vụ mở rộng quan hệ quốc tế, phát triển thị trường và đẩy mạnh hoạt động của các liên doanh

HĐQT nhận thức rõ tầm quan trọng của sự hợp tác quốc tế và đã tích cực tham gia điều hành công tác hợp tác quốc tế với các công ty công nghệ hàng đầu thế giới, duy trì và phát triển sự hợp tác đi vào thực chất hơn, nâng cao hơn vì sự phát triển bền vững cùng có lợi. HPT trong năm 2009 tiếp tục khẳng định vị trí hợp tác quốc tế ở mức độ cao cấp nhất với các đối tác hàng đầu, tăng cường quan hệ quốc tế thông qua các tổ chức quốc tế, các cơ quan Chính phủ, hiệp hội, và các công ty đa quốc gia. Tiến hành thăm dò và phát triển thị trường Nhật, Mỹ.

HĐQT duy trì sự hợp tác hỗ trợ và thúc đẩy các tiến trình vận hành tích cực ở các công ty liên doanh, liên kết TY-HPT và PEDCO. Theo dõi giám sát chặt chẽ hoạt động của các công ty liên doanh để có những tư vấn kịp thời nhằm đáp ứng cam kết và đáp ứng lợi ích của HPT trong phạm vi trách nhiệm quyền hạn trong liên doanh. Nhằm giảm thiểu những rủi ro, năm 2009 HĐQT đã đề xuất ngưng hoạt động của liên doanh HPTLink do không đủ điều kiện phát triển trong tương lai.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhiệm vụ công tác đầu tư, xây dựng cơ bản

Năm 2009 HĐQT tập trung chỉ đạo tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, nâng cấp khu làm việc của các đơn vị tại Tp.HCM, giảm chi phí thuê mặt bằng. Đồng thời HĐQT cũng xúc tiến các phương án tìm kiếm mặt bằng làm việc trong tương lai phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

Nhiệm vụ xây dựng truyền thống văn hóa HPT, nâng cao đời sống vật chất tinh thần CBNV hướng tới kỷ niệm 15 năm HPT

Văn hóa HPT ngày một trở nên đậm nét và đi vào cuộc sống hàng ngày của con người HPT, tạo dấu ấn khác biệt, tạo hình ảnh của một tổ chức văn minh hiện đại. HPT đã triển khai nhiều chương trình thiết thực chăm nom đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ nhân viên, xây dựng các chương trình vui chơi giải trí, các hoạt động văn nghệ, thể thao... Ngoài ra HPT còn tích cực tham gia công tác xã hội, công tác từ thiện, xây dựng hình ảnh HPT là một doanh nghiệp tốt có đóng góp cho sự tiến bộ của xã hội

Xuyên suốt cả năm 2009 một không khí tung bừng thi đua hoàn thành kế hoạch năm, chào mừng kỷ niệm 15 năm HPT. Các chương trình chào mừng 15 năm HPT đã được đồng đạo cán bộ nhân viên nhiệt tình hưởng ứng, HPT đã tổ chức thành công các sự kiện nhân kỷ niệm 15 năm thành lập HPT, tạo thêm nhiều động lực cho sự phát triển bền vững của công ty sau 15 năm phát triển, khẳng định vị thế và uy tín của HPT trong lòng khách hàng, đối tác, bạn bè và cộng đồng xã hội.

CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG, ĐỊNH HƯỚNG CHO NĂM 2010 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

Chiến lược hoạt động của HPT

Tầm nhìn chiến lược đến năm 2015

HPT đã xác định tầm nhìn chiến lược phát triển là “xây dựng HPT trở thành công ty dịch vụ CNTT, Truyền thông và Phát triển Phần mềm đẳng cấp quốc tế”.

Mục tiêu cụ thể đến 2015 HPT nằm trong nhóm các công ty:

- ▶ Top 3 cung cấp giải pháp CNTT tại thị trường Việt Nam.
- ▶ Top 10 cung cấp dịch vụ phần mềm cho thị trường trong và ngoài nước (Software services and outsourcing).
- ▶ Duy trì và phát triển định hướng chuyên nghiệp về cung cấp các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ CNTT cho các khách hàng là cơ quan, doanh nghiệp trong nước và khu vực.
- ▶ Mở rộng các hướng hoạt động về dịch vụ CNTT và viễn thông cho đối tượng khách hàng đại chúng (mass market) trong thời gian 1 – 2 năm sắp đến.

Mục tiêu nhiệm vụ năm 2010

Năm 2010 là năm bản lề tạo bước ngoặt cho sự phát triển của HPT sau 15 xây dựng và trưởng thành, HPT bước vào một thời kỳ mới phát triển mạnh mẽ và hoàn toàn có cơ hội để trở thành công ty CNTT chuyên nghiệp có uy tín, có năng lực phát triển bền vững.

Những khó khăn thách thức của năm 2010 cũng được HĐQT và Ban điều hành công ty phân tích chỉ ra trong các kế hoạch công tác và các chương trình hành động cụ thể của từng đơn vị, từng phòng ban. Những thách thức lớn nhất vẫn là:

- ▶ Sự thiếu hụt nguồn lực, thiếu kỹ năng để đáp ứng với những đòi hỏi ngày một cao của khách hàng.
- ▶ Sự cạnh tranh gay gắt và nhiều lĩnh vực hoạt động không còn lợi nhuận
- ▶ Công nghệ thay đổi nhanh, rủi ro khi đầu tư công nghệ và dịch vụ không đáp ứng kịp tốc độ thay đổi, các nguy cơ về an toàn hệ thống luôn là mối đe dọa tiềm ẩn.
- ▶ Tình hình kinh tế thị trường và giá cả tiền tệ còn nhiều bất ổn khó lường, việc thực thi các chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước còn nhiều bất cập.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- ▶ Phụ thuộc nhiều vào các đối tác công nghệ, mô hình quản lý kinh doanh của nhiều đối tác còn chưa chuẩn mực...

Nhìn nhận rõ những cơ hội và khó khăn thách thức cũng như những triển vọng cho các năm tiếp theo, Ban lãnh đạo công ty đã xác định ưu tiên lựa chọn chủ điểm công tác của năm là xây dựng lực lượng, chuẩn bị nghiêm túc cho bước đột phá của HPT trong những năm tiếp theo.

Vi vậy khẩu hiệu hành động của năm 2010 là

“Phát triển hiện tài – Develop Talent”

Cùng với 3 mục tiêu lớn:

1. Vững mạnh về tổ chức
2. Xây dựng tiềm lực CNTT chuyên nghiệp
3. Khẳng định giá trị thương hiệu HPT

Và 5 nhiệm vụ cụ thể:

1. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo tài giỏi bản lĩnh
2. Hoàn thành 100% các chỉ tiêu kinh tế
 - Đạt doanh thu 800 tỷ VNĐ (tăng 14% so với năm trước)
 - Lãi ròng đạt 28 tỷ VNĐ
3. Chuyên nghiệp và khác biệt trong dịch vụ tích hợp hệ thống và phát triển phần mềm
4. Chuẩn hóa các quy trình quản trị doanh nghiệp, áp dụng thành công các ứng dụng CNTT để quản trị chuyên nghiệp.
5. Phát triển thị trường mới, sản phẩm mới, cơ sở vật chất mới

Các nhiệm vụ với những chỉ tiêu cụ thể được xây dựng trong các kế hoạch công tác của từng đơn vị, từng phòng ban và đã được Ban điều hành phân tích và đánh giá. Mỗi cá nhân có chương trình hành động cụ thể để cùng đồng lòng quyết tâm hoàn thành các mục tiêu kế hoạch chung.

Ban lãnh đạo công ty thể hiện quyết tâm và sự tự tin trong việc điều hành, triển khai chiến lược, kế hoạch 2010 và cam kết sẽ nỗ lực hết mình cùng tập thể cán bộ nhân viên HPT hoàn thành thắng lợi chương trình công tác năm 2010.

Định hướng chiến lược hoạt động

Với quyết tâm của tầm nhìn chiến lược nêu trên HĐQT định hướng một số nét chính sau:

Tích hợp hệ thống, dịch vụ phần mềm

Các lĩnh vực hoạt động cốt lõi truyền thống

Mảng tích hợp hệ thống sẽ tiếp tục là mảng hoạt động đóng góp chính vào doanh số, lợi nhuận của HPT trong năm 2010 (dự kiến là trên 80% doanh số và lợi nhuận). Trên thị trường trong nước, HPT tiếp tục khẳng định và giữ vững vị trí trong Top 5 công ty tích hợp hệ thống hàng đầu Việt Nam thể hiện qua thị phần doanh số, trình độ đội ngũ, triển khai thành công các dự án quan trọng.

Phát huy các thế mạnh truyền thống, HPT tập trung vào 04 mảng quan trọng để bứt phá trở thành hàng đầu tại Việt Nam:

1. Cung cấp giải pháp, dịch vụ hệ thống máy chủ lớn, hệ thống lưu trữ cao cấp, ảo hóa. Năm 2010 sẽ giới thiệu các dịch vụ do HPT tự xây dựng có tính chuyên môn tương đương với các đơn vị nước ngoài
2. Cung cấp các giải pháp và dịch vụ bảo mật chuyên sâu như đánh giá, tư vấn, thiết kế, triển khai giải pháp, trong đó năm 2010 sẽ tập trung vào giải pháp cho 1 thị trường ngành dọc quan trọng
3. Cung cấp các giải pháp và dịch vụ về quản trị hệ thống dịch vụ CNTT. Với ưu thế về các thành công hiện tại và năng lực đội ngũ đã khẳng định qua các dự án đã triển khai thành công, HPT tự tin sẽ bứt phá khá xa so với các đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực này. Năm 2010 cũng dự kiến sẽ đặt vấn đề với các đối tác nước ngoài để cung cấp dịch vụ triển khai cho các dự án trong khu vực
4. Cung cấp các giải pháp và dịch vụ liên quan đến các hệ thống cơ sở dữ liệu cỡ lớn, đặc biệt là các dịch vụ về chuyển đổi, tối ưu hóa, sẵn sàng cao, kho dữ liệu,... Năm 2010 sẽ giới thiệu các dịch vụ do HPT tự xây dựng có tính chuyên môn tương đương các đơn vị nước ngoài.

Trong 3 – 5 năm sắp tới, HPT quyết tâm trở thành số 1 tại thị trường Việt Nam về cung cấp các dịch vụ chuyên sâu bên trên. Điều này hoàn toàn khả thi căn cứ vào trình độ nhân lực hiện tại, lộ trình đầu tư đào tạo, các dự án đã triển khai thành công, tổ chức việc kinh doanh, tiếp thị, nhu cầu của thị trường

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về định hướng công nghệ, giải pháp mới

HPT sẽ đầu tư và đẩy mạnh các giải pháp ứng dụng theo hướng công nghệ nền tảng mới như:

- ▶ Điện toán đám mây
- ▶ Ảo hoá
- ▶ Quản trị hệ thống CNTT
- ▶ Phát triển dịch vụ phần mềm và phần cứng

HPT đã, đang và sẽ tiếp tục phát triển hợp tác với các đối tác phần mềm chuyên sâu trong các lĩnh vực riêng biệt (ngân hàng, tài chính, nhà nước, giáo dục). Đây là định hướng rất quan trọng để tạo sự phát triển mới, ổn định, lâu dài cho mạng kinh doanh tích hợp hệ thống. HPT sẽ tập trung đầu tư nghiên cứu và thúc đẩy hợp tác với các đối tác quốc tế trong các lĩnh vực như:

- ▶ Contact Center
- ▶ CRM
- ▶ Risk Management
- ▶ Business Intelligence (BI)
- ▶ Business Analytics
- ▶ Internet Banking, e-banking
- ▶ Các giải pháp phần mềm mới

Đây là những giải pháp chuyên sâu, cần chu kỳ kinh doanh (sales cycle) dài. Do đó, kỳ vọng là trong 1 – 2 năm sắp đến sẽ có những hợp đồng, dự án đầu tiên trong các giải pháp trên. Trong đó, trước mắt HPT sẽ định hướng vào việc kinh doanh, đồng tư vấn, hỗ trợ (mức đầu tiên) khách hàng sau triển khai, đối tác chịu trách nhiệm tư vấn chính, triển khai và sau 2 – 3 dự án thành công, HPT sẽ dần đảm nhiệm việc tư vấn, triển khai. Phương thức này đã được áp dụng rất thành công trong thời gian qua (cụ thể như hướng giải pháp dịch vụ Microsoft, giải pháp quản trị hệ thống công nghệ thông tin hay còn gọi là tối ưu hóa công nghệ cho kinh doanh (Business Technology Optimization - BTO))

Phát triển phần mềm và gia công sản xuất phần mềm

Bước sang 2010, HPT vẫn tiếp tục cam kết đầu tư mạnh mẽ vào chiến lược phát triển phần mềm với tầm nhìn “Xây dựng HPTSoftware trở thành một đơn vị phần mềm hiệu quả có đội ngũ chuyên gia có năng lực, có một môi trường và quy trình làm việc chuyên nghiệp, khẳng định vị trí là một trong những đơn vị phát triển phần mềm hàng đầu Việt Nam”.

Để hiện thực hóa tầm nhìn đó, HPTSoftware đã xây dựng chiến lược phát triển dài hạn cho lĩnh vực phát triển phần mềm và dịch vụ phần mềm theo định hướng:

- ▶ HPTSoftware trở thành trung tâm phát triển các sản phẩm phần mềm trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, cung cấp các giải pháp, dịch vụ gia công, phát triển phần mềm theo tiêu chuẩn CMMI-3 và cao hơn cho thị trường trong nước và quốc tế (Nhật, Bắc Mỹ)
- ▶ HPTSoftware trở thành một trung tâm hoạt động có hiệu quả về mặt lợi nhuận, đạt số lượng 100 lập trình viên vào năm 2012
- ▶ Phát triển sản phẩm quản trị nguồn nhân lực HPT-HRM thành một sản phẩm có thương hiệu dẫn đầu tại Việt Nam
- ▶ Liên tục cải tiến để duy trì và nâng cao lợi thế cạnh tranh của trung tâm, tiến tới phát triển HPTSoftware thành một pháp nhân độc lập

Dịch vụ kỹ thuật, bảo hành, bảo trì hỗ trợ khách hàng

Kinh doanh dịch vụ kỹ thuật, bảo hành, bảo trì hỗ trợ khách hàng là mảng hoạt động hiệu quả và rất ổn định của HPT. HPT sẽ định vị và tiếp tục phát triển mảng hoạt động này ngày một chuyên nghiệp, đa dạng và trở thành thương hiệu dịch vụ của HPT tại Việt Nam.

Năm 2010, HPT sẽ bắt đầu phát triển việc kinh doanh dịch vụ kỹ thuật ra thị trường phía Bắc. Với quan điểm, tinh thần và chất lượng dịch vụ đã khẳng định tại phía Nam, HPT tự tin sẽ triển khai thành công hoạt động này tại phía Bắc.

Về định hướng phát triển công tác bảo hành, từ năm 2010 sẽ đặt những mục tiêu và lộ trình cụ thể để mở rộng thêm hoạt động đối tác, bảo hành ủy quyền của các hãng CNTT lớn (hiện tại chỉ mới là đối tác ủy quyền chính thức của HP), đồng thời nghiên cứu việc cung cấp dịch vụ bảo hành cho các công ty CNTT Việt Nam khác.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2010 cũng là năm mà HPT sẽ tiến hành những hoạt động liên tục và trên qui mô rộng với việc giới thiệu dịch vụ bảo trì, đảm bảo kỹ thuật cho các cơ quan, doanh nghiệp lớn trên toàn quốc, đặc biệt là những đơn vị đã và đang là khách hàng sử dụng sản phẩm do HPT cung cấp. Ngoài ra, tiếp tục nghiên cứu các loại hình dịch vụ mới cung cấp cho cơ quan, doanh nghiệp như: đảm bảo hệ thống, đảm bảo dữ liệu, quản trị hệ thống, ứng cứu khắc phục sự cố. Đồng thời, tiếp tục nâng mức cam kết dịch vụ (Service Level Agreement) cho các khách hàng quan trọng, nghiên cứu cung cấp các loại hình dịch vụ dành riêng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ như cho thuê hạ tầng và hệ thống trọn gói, nhân viên IT...

Về hoạt động sửa chữa, năm 2010 cũng sẽ tiến hành mở rộng các hoạt động mới như mở rộng chủng loại thiết bị CNTT (chú trọng vào các sản phẩm cao cấp, sản phẩm nhiều người dùng); cung cấp linh kiện đặc thù cho sửa chữa, thay thế, nâng cấp; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật liên quan đến điện thoại di động (mobile) với hình thức và nội dung khác biệt với các đơn vị khác.

Các lĩnh vực khác

HPT sẵn sàng và tạo các cơ hội tiếp cận các hướng kinh doanh, dịch vụ mới như:

- ▶ Đào tạo
- ▶ Dịch vụ trên Internet
- ▶ Dịch vụ nội dung số
- ▶ Cho thuê hạ tầng
- ▶ Giải pháp công nghệ đảm bảo an toàn cho các địa điểm quan trọng (ngân hàng, kho tiền, kinh doanh kim loại quý,...)
- ▶ Dịch vụ cho các hệ thống đặc thù (ATM, POS, bảng hiệu thông tin điện tử, hệ thống giám sát giao thông,...)

Các chiến lược và kế hoạch cụ thể sẽ được nghiên cứu chuẩn bị kỹ càng dựa trên thực lực của HPT và khả năng hợp tác kinh doanh với các đối tác.

Nền tảng thực thi chiến lược

Một chặng đường mới, một tương lai rộng mở cho HPT sau 15 năm xây dựng và trưởng thành. Những nền tảng cho bước đường tiếp theo và thực thi thành công các chiến lược nêu trên đó là:

1. Sự kiên định của tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên HPT trên con đường chuyên nghiệp hóa cung cấp dịch vụ CNTT và phát triển phần mềm, là tầm nhìn chiến lược đến năm 2015 và những năm tiếp theo. HPT đã và đang hoàn thiện chiến lược phát triển dựa trên những sức mạnh lõi về công nghệ và sản phẩm mà công ty đã dày công vun đắp trong nhiều năm. HPT tiếp tục đầu tư chuyên sâu cho các hướng công nghệ đã xác định và đầu tư cho nghiên cứu phát triển những công nghệ dịch vụ mới nhằm theo kịp sự tiến bộ CNTT trên thế giới.
2. HPT có một nền tảng phát triển bền vững bởi vì HPT có được sự tín nhiệm của khách hàng, HPT thấu hiểu các nhu cầu của khách hàng, của thị trường và luôn nỗ lực đáp ứng những yêu cầu phát triển này. Phạm vi thị trường, khách hàng của HPT mở rộng vượt ra ngoài lãnh thổ Việt Nam, nhiều khách hàng của HPT nắm giữ trọng trách quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam. Tương lai của khách hàng cũng chính là tương lai của HPT.
3. HPT tiến bước vào tương lai trong sự hợp tác toàn diện với các công ty CNTT hàng đầu thế giới, sự hợp tác cùng có lợi với các công ty dẫn đầu này giúp cho HPT liên tục hoàn thiện nâng cao năng lực công nghệ và uy tín.
4. Đội ngũ con người HPT là nhân tố quyết định cho hành trang bước vào tương lai. Ngày hôm nay các cán bộ nhân viên HPT đã đạt được những kỹ năng cần thiết đủ tự tin để tiến bước vào kỷ nguyên mới, tập thể HPT là một tập thể đoàn kết cầu thị luôn sẵn sàng học hỏi và khát khao chinh phục những đỉnh cao mới. Không dừng lại ở những thành tích hiện có, HPT sẽ tiếp tục kiện toàn công tác phát triển nguồn lực để đáp ứng kịp thời với sự phát triển mạnh mẽ của công ty trong tương lai. Đó là chiến lược phát triển tài năng, là chiến lược đào tạo và xây dựng môi trường năng động, là kế hoạch tiếp tục hoàn thiện các chính sách nhân sự. Đặc biệt trong công tác nhân sự HPT sẽ đề cao vai trò của đội ngũ lãnh đạo, vai trò dẫn đầu “Leadership” trong phong cách và bản lĩnh của lãnh đạo HPT.
5. HPT vững bước vào tương lai bởi năng lực quản lý, sự tối ưu trong các quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức phù hợp năng động, tiềm lực tài chính luôn sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu phát triển tiếp theo của HPT.
6. Và cuối cùng không thể thiếu được trong hành trang của HPT bước vào tương lai đó là nền tảng văn hóa HPT, một nét văn hóa vì con người, vì một ước mơ hoàn thiện và hướng đến tương lai tươi sáng.

Cam kết của Ban lãnh đạo

Tập thể Ban Lãnh đạo cam kết:

- ▶ Tận tâm, tận lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các kế hoạch 2010, quyết tâm thực hiện thắng lợi 3 mục tiêu và 5 nhiệm vụ đề ra.
- ▶ Nắm bắt cơ hội, vượt qua thử thách, đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm mang lại hiệu quả và lợi nhuận cho công ty.
- ▶ Xây dựng tập thể Ban lãnh đạo đoàn kết, nhất trí, thường xuyên trau dồi nâng cao nghiệp vụ quản lý và chuyên môn.
- ▶ Tận tụy với khách hàng, sâu sát với công việc, chăm nom tới nhân viên.
- ▶ Gương mẫu trong công tác và trong cuộc sống.

A lush green forest with sunlight filtering through the trees. The scene is filled with tall, slender trees and dense foliage, creating a serene and natural atmosphere. Sunlight rays are visible, breaking through the canopy and illuminating the scene.

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2009

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh toàn công ty năm 2009

Với những dự báo sẽ còn có nhiều khó khăn trong năm 2009 do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, ngay từ những tháng đầu năm 2009, Ban lãnh đạo công ty đã đề ra những giải pháp cụ thể nhằm thực thi những mục tiêu kế hoạch của năm 2009 như:

- ▶ Tiết giảm tối đa chi phí, không chú trọng tăng số lượng nhân sự, tập trung tăng về chất để nâng cao hiệu quả làm việc .
- ▶ Phối hợp chặt chẽ với các ngân hàng để theo dõi sát diễn biến của thị trường tiền tệ, lãi suất, tỷ giá ngoại tệ, từ đó lựa chọn phương án tài chính tối ưu nhất, đảm bảo góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh.
- ▶ Định vị lại hoạt động của Trung tâm Phần mềm theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Chính nhờ việc thực hiện nghiêm túc các giải pháp nêu trên, cùng với việc Ban lãnh đạo công ty đã có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với những tình huống phát sinh trong suốt quá trình hoạt động nên năm 2009 của công ty đã có kết quả hoạt động thành công vượt bậc so với các năm trước.

Đánh giá kết quả hoạt động của các trung tâm, đơn vị thành viên

Trung tâm Tích hợp Hệ thống:

Là đơn vị kinh tế chủ lực của toàn công ty với 150 nhân sự. Năm 2009 Trung tâm Tích hợp Hệ thống đã có một kết quả hoạt động rất ấn tượng.

Về kinh tế: Đóng góp trên 90% doanh thu và lợi nhuận cho công ty. Ký kết và triển khai thành công nhiều dự án tiêu biểu như: cung cấp giải pháp và hệ thống máy chủ, cơ sở dữ liệu cho ngân hàng Sài Gòn Thương tín (Sacombank); cung cấp các hệ thống phần cứng, mạng, bản quyền, hệ thống quản trị CNTT, dịch vụ .. cho ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank); cung cấp hệ thống phần cứng, dịch vụ,... cho ngân hàng Kỹ thương Việt Nam (Techcombank); triển khai hạ tầng mạng cho ngân hàng An Bình (ABBank); cung cấp trọn gói giải pháp, công nghệ, thiết bị và dịch vụ để thiết lập hệ thống Cityweb cho công ty Phát triển công viên Phần mềm Quang Trung (QTSC); cung cấp hệ thống CNTT phục vụ giải pháp phần mềm ngân hàng lõi cho ngân hàng Sài Gòn Hà Nội (SHB)...

Về chuyên môn: Năng lực đội ngũ được nâng cao đáng kể trong việc triển khai các giải pháp chuyên sâu của các hãng CNTT hàng đầu thế giới cũng như có khả năng tư vấn, triển khai các giải pháp, dịch vụ do HPT nghiên cứu, phát triển. Đội ngũ chuyên gia đã đạt được 21 chứng chỉ đào tạo kỹ thuật của các hãng Cisco, HP, IBM, Microsoft, Oracle, Systemax, Bluecoat, và những chứng chỉ chuyên ngành khác.

Về quản trị: Việc quản trị hợp đồng dự án được giám sát chặt chẽ, trên 90% các hợp đồng dự án đạt đúng tiến độ đề ra. Quản trị trên 250 hợp đồng các loại trong đó có 244 hợp đồng hoàn tất nghiệm thu trong năm 2009 (các hợp đồng còn lại được triển khai tiếp tục trong năm 2010). Việc thu hồi công nợ được thực hiện rất tốt, góp phần làm giảm tỷ lệ chi phí, lãi vay trên doanh thu trong năm 2009.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trung tâm Phần mềm:

Là đơn vị non trẻ nhất HPT, qui mô còn khiêm tốn với hơn 40 cán bộ nhân viên và hiện chỉ mới đóng góp 1% trong tổng doanh thu chung, nhưng trong năm 2009, Trung tâm Phần mềm đã có những bước tiến khả quan trong hoạt động.

Về kinh tế: Triển khai phần mềm Quản trị Nguồn nhân lực cho nhiều khách hàng quan trọng như công ty bảo hiểm Bảo Minh, công ty PTSC, công ty cổ phần Cửa sổ nhựa châu Âu (Eurowindow)...; thực hiện gia công phần mềm (outsourcing) cho khách hàng Nhật bản WebJapan; thực hiện việc triển khai phần mềm theo yêu cầu cho khách hàng trong nước như Lever Viet Nam, Bảo hiểm Liberty...

Về chuyên môn: Thực hiện việc tái kiến trúc sản phẩm quản trị nguồn lực HRM. Xây dựng và nâng cấp công cụ quản lý tài nguyên HPAL. Các chuyên gia phần mềm tham dự các khoá đào tạo về chuyên môn như Oracle R12 phân hệ OPM, Quản trị Dự án Phần mềm (Project Management)...

Về quản trị: Đạt chứng chỉ CMMi level 3 vào tháng 4/2009 và đưa qui trình CMMi vào việc quản trị dự án phần mềm. Việc này, đánh dấu sự phát triển trong hoạt động cung cấp, sản xuất phần mềm của HPT đã đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Trung tâm Bảo hành:

Là đơn vị có hoạt động ổn định và hiệu quả của công ty với 25 nhân sự. Tuy đóng góp chỉ có 2% doanh thu nhưng đóng góp đến 10% lợi nhuận ròng cho công ty. Ngoài chỉ tiêu kinh tế, Trung tâm Bảo hành (TTBH) còn là đơn vị chăm lo công tác bảo hành sản phẩm sau khi bán. Chất lượng dịch vụ và phương thức làm việc tận tụy, chu đáo của TTBH đã góp phần rất lớn trong việc giữ uy tín, thương hiệu HPT. Năm 2009 TTBH đã có những thành công tiêu biểu như sau:

Về kinh tế: Doanh số tăng trưởng 72% so với năm 2008. Tiếp tục ký kết các hợp đồng dịch vụ với các khách hàng lớn như: Prudential Finance, Intel, Astrazeneca...; phát triển thêm nhiều khách hàng mới (khách hàng mới chiếm tỷ trọng 36% trong tổng số khách hàng có hợp đồng trong năm 2009).

Về chuyên môn: Các chuyên gia của TTBH thường xuyên tham gia vào các khoá đào tạo sản phẩm mới của các hãng. Năm 2009, TTBH đã đạt được 14 bằng cấp, chứng chỉ các loại bao gồm các chứng chỉ chuyên môn (Microsoft MCITP, MCSA, MCP, MCTs...), chứng chỉ quản lý, thuyết trình, bán hàng...

Về quản trị: Đạt được các mục tiêu chất lượng theo yêu cầu về bảo hành, bảo trì, dịch vụ. Thực hiện việc bảo hành tại chỗ (onsite) đúng thời gian cam kết với khách hàng. 80% khách hàng đánh giá cao chất lượng dịch vụ của trung tâm (căn cứ vào bảng đánh giá khảo sát sau khi kết thúc hợp đồng).

Tóm tắt kết quả kinh doanh năm 2009 toàn công ty

Năm 2009, nhiều công ty trong ngành bị tác động nhiều bởi suy thoái kinh tế nhưng hoạt động kinh doanh của Công ty HPT rất ấn tượng: Doanh thu đạt 701,9 tỷ đồng, vượt 40.4% kế hoạch và tăng trưởng 55,7% so với năm 2008. Lợi nhuận trước thuế đạt 25 tỷ đồng, vượt 97.1% kế hoạch và tăng trưởng 118.9% so với năm 2008. EPS đạt 5.447 đồng.

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2009	KH 2009	Thực hiện 2008	% HTKH	Tăng trưởng/2008
Doanh thu	701.926	500.000	450.960	140.4%	55.7%
Lợi nhuận trước thuế	25.034(*)	12.700	11.436	197.1%	118.9%

(*) Trong cơ cấu lợi nhuận năm 2009 có sự đóng góp của việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại 205A Hoàng Văn Thụ với số tiền lợi nhuận trước thuế được hạch toán vào khoản thu nhập bất thường là 7,1 tỷ đồng.

Ghi chú: Quý 4 năm 2008 và cả năm 2009 công ty hạch toán mức thuế TNDN giảm 30% so với mức thuế TNDN hiện hành do được hưởng ưu đãi về thuế TNDN đối với DN có dưới 300 lao động theo nghị quyết 30 của Chính phủ. Trong phần tính toán chỉ tiêu tài chính trong toàn bộ tài liệu này sẽ lấy phần Lợi nhuận ròng sau thuế tương ứng với mức thuế TNDN đã có ưu đãi.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tình hình tài chính

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của công ty HPT trong 3 năm gần nhất 2007, 2008, 2009:

Khả năng sinh lời	2009	2008	2007
Tỷ lệ Lãi gộp/doanh thu	12.3 %	16.2 %	12.1 %
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/Doanh thu thuần	2.94%	1.98%	1.22%
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	6.78%	4.18 %	2.2%
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/Vốn cổ phần (ROE)	53.5%	23.2%	14.2 %
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/Vốn cổ phần (ROE) (chỉ tính HDKD chính, không tính Lợi nhuận từ việc chuyển nhượng đất)	38.3%		

Tất cả các tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế trên doanh thu, trên tổng tài sản và trên vốn cổ phần của công ty đều tăng so với năm 2008. Tăng mạnh nhất là tỷ suất Lợi nhuận ròng sau thuế trên vốn cổ phần do năm 2009 vốn cổ phần không tăng trong khi Lợi nhuận tăng trưởng mạnh so với năm 2008.

Khả năng thanh toán	2009	2008	2007
Khả năng thanh toán nhanh	1.15	1.28	1.08
Khả năng thanh toán hiện hành	1.27	1.36	1.16

Các hệ số thanh toán tuy có sụt giảm hơn năm 2008 đôi chút nhưng vẫn được duy trì ở mức an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán đúng hạn cho các khoản nợ và các khoản vay ngân hàng. Công ty luôn được các ngân hàng xếp loại A do thực hiện nghiêm túc chính sách tín dụng, luôn trả nợ đúng hạn.

Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	4.2%	31.9 %	25.8%
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	95.8%	68.1%	74.2%

Nguyên nhân Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản (chiếm đến 95.8%) chủ yếu là do sự gia tăng mạnh của các khoản mục: Tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu, hàng tồn kho, tài sản ngắn hạn khác.

Tiền và các khoản tương đương tiền	Tăng từ 15,6 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2008 lên 28,3 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2009 (tăng 81.5%), nguyên nhân là do sau khi chuyển nhượng mảnh đất Hoàng Văn Thụ (HVT), công ty đã dùng số tiền 20 tỷ đồng (tương đương với khoản tiền phát hành trái phiếu chuyển đổi) để gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại ngân hàng nhằm phân biệt rõ nguồn vốn cổ phiếu và trái phiếu trong khi chờ chuyển đổi vào ngày 1/1/2010
Các khoản phải thu	Tăng từ 119,6 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2008 lên 229,1 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2009 (tăng 91.6%), chiếm 78.5% Tài sản ngắn hạn và 77.1% Tổng tài sản. Nguyên nhân là do các khoản công nợ của nhiều (hoặc một phần) các hợp đồng lớn đã thực hiện xong nhưng chưa đến hạn thanh toán hoặc tiền không vào kịp tài khoản vào ngày 31/12/2009. Các khoản công nợ này đã được thu hồi phần lớn hoặc toàn bộ vào quý 1 năm 2010
Hàng tồn kho	Tăng hơn gấp 3 lần, từ 8,6 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2008 lên 27,6 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2009. Nguyên nhân là do có một số hợp đồng lớn đã giao hàng nhưng đang trong quá trình triển khai, chưa xuất hoá đơn

Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	82.8%	78.6%	82.0%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	17.2 %	21.4 %	18.0 %

Nguyên nhân nợ phải trả chiếm tỷ trọng cao trong tổng nguồn vốn (chiếm đến 82.8%) tại thời điểm 31/12/2009, trong khi tỷ lệ này tại thời điểm 31/12/2008 là 78.6%, chủ yếu là do sự gia tăng của khoản Nợ ngắn hạn.

Riêng khoản nợ dài hạn đã giảm từ 60.8 tỷ xuống còn 21 tỷ, chủ yếu là giá trị của khoản trái phiếu chuyển đổi. Khoản này đã được chuyển đổi thành cổ phiếu vào ngày 1/1/2010 theo qui chế phát hành trái phiếu chuyển đổi. Như vậy năm 2010 công ty sẽ không còn khoản nợ dài hạn nữa và nguồn vốn chủ sở hữu sẽ tăng tương ứng, khi đó cơ cấu nguồn vốn của công ty sẽ hợp lý hơn và khả năng thanh toán sẽ tốt hơn năm 2009.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần

Số cổ phần bình quân năm (không tính cổ phiếu ngân quỹ - mệnh giá 10.000đ/cổ phần)	3.791.995	3.791.995	3.544.340
Thu nhập trên mỗi cổ phần- EPS (đồng)	5.447	2.358	1.417
Giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm 31/12 (đồng)	13.848	12.053	11.598

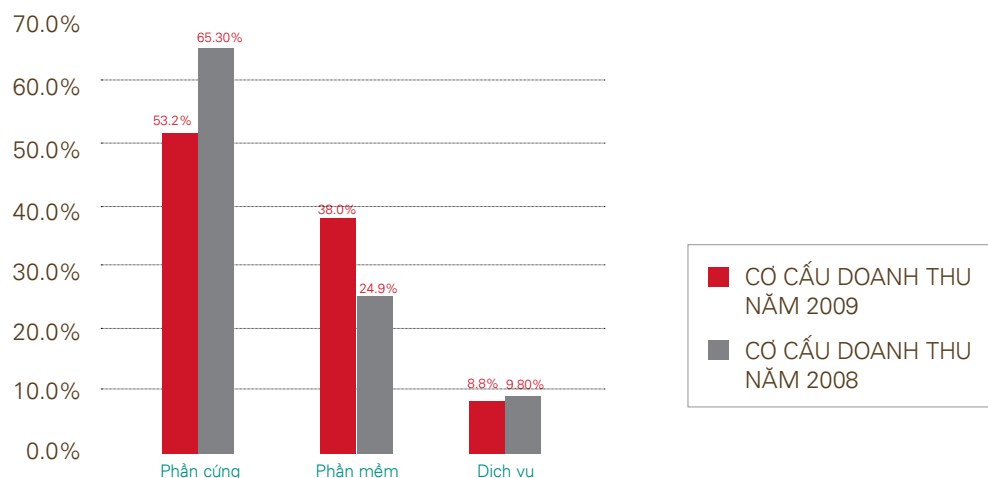
Thu nhập trên mỗi cổ phần của năm 2009 là 5.447đ/cổ phần, trong khi năm 2008 là 2.358đ/cổ phần. Nguyên nhân là do năm 2009 cổ phần của công ty không tăng, trong khi Lợi nhuận tăng trưởng cao. Trong năm 2010 khi công ty chuyển đổi 21.416.440.000đ trái phiếu thành cổ phiếu thì số cổ phần của công ty năm 2010 sẽ là 5.933.639 cổ phần, tăng 56.5% so với năm 2009.

Hoạt động kinh doanh:

► **Doanh thu:**

Doanh thu năm 2009 đạt 701,9 tỷ đồng. Cơ cấu doanh thu chủ yếu tập trung vào mảng tích hợp hệ thống. Trong năm 2009 tỷ trọng sản phẩm, dịch vụ phần mềm trên tổng doanh thu tăng đến hơn 13.1% so với tỷ trọng của năm 2008. Phần tăng này chủ yếu từ việc cung cấp, triển khai dự án sử dụng bản quyền phần mềm, tuy nâng cao được năng lực của đội ngũ chuyên gia trong quá trình triển khai dự án nhưng chiếm tỷ trọng lớn trong dự án vẫn là giá trị bản quyền có lợi nhuận gộp rất thấp (trung bình từ 5-8%), do đó sẽ làm ảnh hưởng đến tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu chung của năm 2009.

Ngành hàng	Giá trị	Tỷ trọng 2009	Tỷ trọng 2008	Tăng/giảm
Phần cứng	373.694	53.2%	65.3%	-12.1%
Phần mềm	266.915	38%	24.9%	+13.1%
Dịch vụ	61.317	8.8%	9.8%	-1%
Tổng cộng	701.926	100%	100%	



► **Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của công ty trong năm tài chính 2009**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Tăng trưởng 2009/2008	Năm 2008
1	Tổng tài sản	304.840	+42.5%	213.944
2	Doanh thu thuần	701.926	+55.7%	450.960
3	Giá vốn hàng bán	615.794	+63.0%	377.780
4	Lợi tức gộp	86.132	+17.7%	73.180
5	Doanh thu hoạt động tài chính	4.328	+32.0%	3.278
6	Chi phí tài chính	16.029	+16.9%	13.706
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	9.716	+3.3%	9.402
7	Tổng chi phí HDKD	58.572	+8.9%	53.793
	<i>Trong đó:</i>			
7.1	Chi phí bán hàng	39.043	-0.7%	39.318
7.2	Chi phí quản lý	19.529	+34.9%	14.475
8	Lợi tức thuần từ hoạt động kinh doanh	15.859	+77.0%	8.959
9	Lợi nhuận khác*	9.176	+270.4%	2.477
10	Tổng Lợi nhuận trước thuế (EBT)	25.034	+189.1%	11.436
11	Thuế TNDN	4.381	+36.2%	2.494
12	Lợi nhuận sau thuế (EAT)**	20.653	+131.0%	8.942

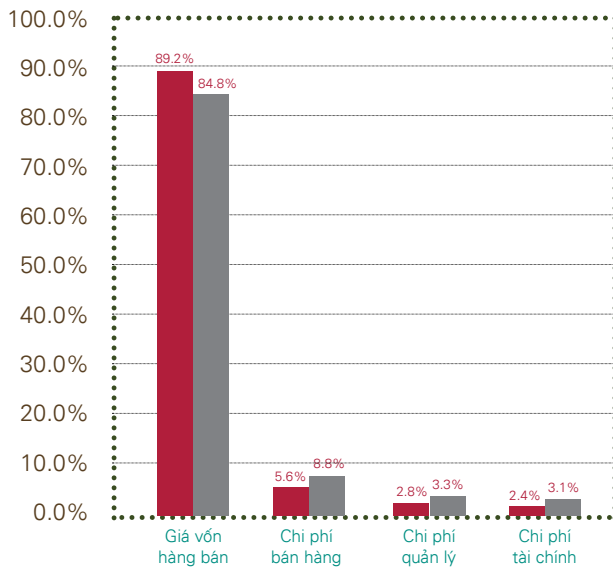
(*) Lợi nhuận khác bao gồm Lợi nhuận từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại 205A Hoàng Văn Thụ và phần thu tiền thưởng do đạt doanh số của các hãng.

(**) Lợi nhuận sau thuế lấy theo mức thuế TNDN ưu đãi như đã trình bày ở phần 1.

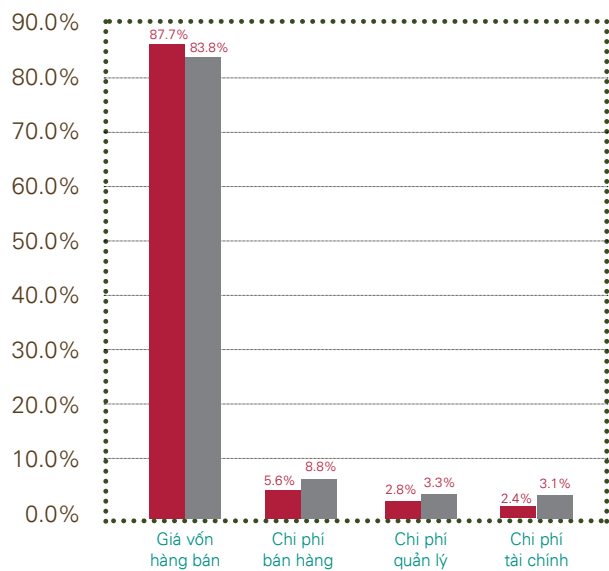
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

► **Cơ cấu chi phí:**

STT	Chi tiêu	Năm 2009		Năm 2008	
		%/Doanh thu	%/Tổng phí	%/Doanh thu	%/Tổng phí
	Tổng phí		100%		100%
1	Giá vốn hàng bán	87.7%	89.2%	83.8%	84.8%
2	Chi phí bán hàng	5.6%	5.6%	8.7%	8.8%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.8%	2.8%	3.2%	3.3%
4	Chi phí tài chính	2.4%	2.4%	3.0%	3.1%
	Trong đó: Chi phí Lãi vay	1.4%	1.4%	2.1%	2.1%



■ CƠ CẤU CHI PHÍ/TỔNG CHI PHÍ NĂM 2009
 ■ CƠ CẤU CHI PHÍ/TỔNG CHI PHÍ NĂM 2008



■ CƠ CẤU CHI PHÍ/DOANH THU NĂM 2009
 ■ CƠ CẤU CHI PHÍ/DOANH THU NĂM 2008

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Giá vốn hàng bán	Giá vốn hàng bán trên doanh thu năm 2009 là 87.7%, trong khi năm 2008 là 83.8%. Điều này có nghĩa là Lãi gộp trên doanh thu năm 2009 chỉ đạt 12.3%, trong khi năm 2008 Là 16.2%. Nguyên nhân do yếu tố cạnh tranh. Đồng thời việc tăng tỷ trọng bán License (Bản quyền phần mềm) cũng sẽ làm cho tỷ lệ lãi gộp chung trên doanh thu sẽ giảm vì License có Lợi nhuận gộp rất thấp (dưới 10%)
Chi phí bán hàng	Chi phí bán hàng trên doanh thu năm 2009 chiếm 5.6%, trong khi tỷ lệ này của năm 2008 là 8.8%, đồng thời giảm cả về giá trị tuyệt đối (chi phí bán hàng năm 2009 là 39,04 tỷ trong khi năm 2008 là 39,3 tỷ). Doanh thu tăng nhưng chi phí bán hàng giảm là một tín hiệu rất tốt. Các khoản mục trong chi phí bán hàng giảm chủ yếu gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí mặt bằng giảm do cắt giảm bớt mặt bằng 139 Pasteur - Chi phí khấu hao giảm do có nhiều tài sản đã hết thời gian khấu hao và việc mua sắm mới không nhiều trong năm 2009
Chi phí quản lý	Chi phí quản lý về số tuyệt đối thì năm 2009 tăng 35% so với năm 2008. Các khoản mục tăng chủ yếu gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí lương tăng do điều chỉnh lương phù hợp với mặt bằng lương để giữ người và tương xứng với khối lượng công việc đảm trách. - Lệ phí ngân hàng tăng do giao dịch nhiều và biểu phí của các ngân hàng cũng tăng hơn so với năm 2008 Tuy nhiên tỷ lệ chi phí quản lý trên doanh thu giảm (năm 2009 chiếm 2.8% trên doanh thu trong khi tỷ lệ này của năm 2008 là 3.3%). Điều này cho thấy khi doanh thu tăng trưởng và đạt ở mức cao, tỷ lệ lãi gộp có thể giảm nhưng chi phí trên doanh thu cũng sẽ giảm dẫn đến việc Lợi nhuận ròng vẫn tăng. Do đó trong quá trình kinh doanh, công ty sẽ tính toán để cân đối giữa bài toán doanh thu và Lợi nhuận sao cho tối ưu nhất
Chi phí tài chính	Chi phí tài chính (chủ yếu là chi phí Lãi vay và chênh lệch tỷ giá) về số tuyệt đối năm 2009 tăng 17% so với năm 2008 nhưng tỷ lệ chi phí trên doanh thu chỉ có 2.4% (trong khi năm 2008 là 3.1%). Nếu so với tỷ lệ tăng doanh thu là 55.7%, trong điều kiện tỷ giá ngoại tệ năm 2009 tăng đến 10% thì kết quả trên cho thấy sự nỗ lực rất lớn của công ty trong việc quản lý tài chính và có những giải pháp tài chính đúng đắn để góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh

Qua các phân tích trên có thể nhận thấy năm 2009 công ty đã thực hiện việc kiểm soát rất tốt chi phí. Tất cả các khoản phí đều tăng rất ít so với tỷ lệ tăng doanh thu (cá biệt chi phí bán hàng còn giảm) nên dẫn đến việc công ty đã đạt được kết quả rất ấn tượng về Lợi nhuận. Lợi nhuận ròng sau thuế (không tính phần thu nhập từ chuyển nhượng đất) đã tăng gần 70% so với năm 2008 và tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế trên doanh thu (không tính phần chuyển nhượng đất) đạt 2.1% (trong khi tỷ lệ này của năm 2008 và 2007 lần lượt là 1.98% và 1.22%).

Các hoạt động khác và công tác quản trị công ty

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, công ty luôn chú trọng vào các công tác liên quan đến việc quản trị nguồn nhân lực và quản trị doanh nghiệp nói chung.

Công tác nhân sự:

Luôn xác định nguồn nhân lực là tài sản, là thế mạnh cạnh tranh của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, HPT đặc biệt chú trọng đến công tác duy trì và phát triển nguồn nhân lực trong suốt quá trình hoạt động của công ty. Riêng trong năm 2009, công tác quản trị nhân sự của công ty đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

- ▶ Đào tạo: Đạt được 219 bằng cấp, chứng chỉ các loại. Trong đó có 144 chứng chỉ chuyên môn khoa học kỹ thuật và 75 chứng chỉ về kỹ năng quản lý, kỹ năng mềm.
- ▶ Chế độ chính sách:
 - Quỹ lương tăng 10% so với năm 2008 (trong khi số lượng nhân sự giảm 11% so với 2008)
 - Mức lương bình quân trên đầu người tăng 12% so với năm 2008, đạt mức trên 7.5 triệu đồng/ người/tháng.
 - Thực hiện việc mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ quản lý cấp trưởng phòng trở lên và bảo hiểm tai nạn cho đội ngũ chuyên gia triển khai.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Công tác quản lý tài chính, kế toán

- ▶ Công ty thực hiện việc quản trị tài chính và hạch toán kế toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, tuân thủ theo qui định của Pháp luật.
- ▶ Năm 2009 là năm có sự biến động rất lớn về tỷ giá ngoại tệ (tỷ giá ngoại tệ đô la Mỹ USD đã tăng bình quân 10% trong năm 2009). Là một đơn vị có doanh số nhập khẩu lớn, bộ máy tài chính kế toán công ty đã có những giải pháp chọn lựa tối ưu để hạn chế tối đa thiệt hại về tỷ giá (như mua ngoại tệ kỳ hạn, vay đồng Việt Nam để mua ngoại tệ với tỷ giá giao ngay,...).
- ▶ Công ty thực hiện tốt chính sách tín dụng, luôn là khách hàng uy tín, được xếp loại A, A+ của các ngân hàng nên ngay cả những thời điểm ngân hàng thắt chặt chính sách tín dụng thì công ty vẫn được ưu tiên hỗ trợ vay vốn với mức lãi vay luôn ở mức hợp lý nhất.
- ▶ Công ty thực hiện việc quản lý chi phí chặt chẽ thông qua việc lập và kiểm soát các kế hoạch ngân sách chi phí hàng năm của các đơn vị trong toàn công ty.

Công tác đảm bảo hệ thống thông tin

Là một đơn vị trong lĩnh vực CNTT, việc đảm bảo hệ thống thông tin (HTTT) của công ty phải hoạt động xuyên suốt, an toàn, ổn định là một yêu cầu bắt buộc. Công tác đảm bảo HTTT trong năm 2009 cụ thể như sau:

- ▶ Duy trì ổn định các ứng dụng hiện có gồm: Hệ thống quản trị tổng thể doanh nghiệp (ERP), phần mềm quản trị nhân sự (HRM), hệ thống liên lạc nội bộ (OCS)
- ▶ Tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm soát chống thất thoát dữ liệu bằng việc duy trì và triển khai các công cụ như Firewall, hệ thống Kaspersky Antivirus, hệ thống safend, hệ thống xác thực đa nhân tố (RSA), hệ thống RMS
- ▶ Đầu tư 1,5 tỷ đồng cho việc nâng cấp hệ thống
- ▶ Tổ chức đánh giá định kỳ 3 tháng/lần về an toàn thông tin (ATTT) cho hệ thống máy chủ và thực hiện các biện pháp bảo vệ theo yêu cầu của phần mềm đánh giá bảo mật.
- ▶ Xây dựng chính sách bảo mật ATTT theo tiêu chuẩn ISO 27002
- ▶ Thường xuyên đào tạo nhận thức ATTT cho các cán bộ nhân viên trong toàn công ty.

Công tác chất lượng:

- ▶ Năm 2009 công ty tiếp tục duy trì hệ thống chất lượng và thực hiện việc chuyển đổi hệ thống sang phiên bản mới ISO 9001:2008. (Công ty đã nhận giấy chứng nhận của tổ chức TUV SUD về hệ thống chất lượng ISO 9001:2008 vào ngày 30/01/2010).
- ▶ Công ty đã triển khai hệ thống CMMi Level 3 cho hoạt động phần mềm và đã được tổ chức TUV Rheinland cấp chứng chỉ vào ngày 24/4/2009
- ▶ Triển khai hệ thống ISMS 27000, kết quả đạt trên 80%. Dự kiến tháng 8/2010 sẽ nhận chứng nhận về hệ thống này.
- ▶ Thực hiện các kỳ đánh giá nội bộ để cải tiến hệ thống. Năm 2009 đã thực hiện cải tiến 28 qui trình tác nghiệp dưới dạng lưu đồ

Công tác Marketing, truyền thông và thương hiệu

- ▶ Thực hiện các công tác marketing nhằm duy trì hình ảnh thương hiệu HPT như: xây dựng bộ flash phiên bản mới bằng hai ngôn ngữ Việt- Anh; Hoàn tất bộ tài liệu và brochure giới thiệu công ty; quảng cáo trên các báo chuyên ngành như PC World, Thời báo kinh tế VN, Tin học và đời sống, Trang vàng doanh nghiệp, báo Đầu tư chứng khoán và các kênh truyền thông khác (Đài VTV9, VTV1, VTV4...) với chi phí hợp lý và hiệu quả cao
- ▶ Tổ chức, tham gia các sự kiện CNTT của Việt Nam và TP.HCM.
- ▶ Tham gia tài trợ như tài trợ giải Imagine cup cho sinh viên theo chương trình của Microsoft, tài trợ cho các hiệp hội (hội doanh nghiệp Phú Nhuận,...)
- ▶ Phát hành tờ báo Hotnews định kỳ mỗi tháng/1 số lưu hành trong nội bộ công ty.

Kết luận:

Với những nỗ lực vượt bậc của toàn thể Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ nhân viên HPT trong năm 2009 vừa qua, công ty HPT đã đạt được những kết quả hoạt động rất tốt. Bên cạnh việc tập trung vào hoạt động kinh doanh, công ty còn rất chú trọng vào những hoạt động hỗ trợ và quản trị để hướng đến công ty dịch vụ CNTT quản trị chuyên nghiệp và bài bản, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển công ty ổn định và lâu dài.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế

Trong năm 2009, công ty HPT đã nộp cho Ngân sách Nhà nước 24,4 tỷ đồng tiền thuế các loại. Trong đó bao gồm: 9,8 tỷ thuế nhập khẩu, 11,8 tỷ thuế Giá trị gia tăng, 2,1 tỷ thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và 0.7 tỷ thuế Thu nhập cá nhân và các loại thuế khác.

Các hoạt động liên doanh, liên kết

Tình hình góp vốn vào các liên doanh liên kết của công ty đến thời điểm 31/12/2009 như sau:

Tên liên doanh / liên kết	Vốn Điều lệ	Số vốn HPT tham gia	Tỷ lệ sở hữu	Số đã góp đến ngày 31/12/2009	Số còn phải góp	Ghi chú
TY- HPT	16.000	4.800	30%	3.360	1.440	Số vốn còn lại 1.44 tỷ, công ty HPT đã thực hiện việc góp vốn vào ngày 26/03/2010
Pedco	13.942	1.145	8.2%	1.145	-	
Tổng cộng		5.945		4.505	1.440	

Riêng số góp vốn vào công ty con là “công ty cổ phần HPT Liên kết- gọi tắt là HPTLink” với số tiền 1.650.000.000đ (Một tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng) do công ty HPTLink đã dừng hoạt động từ tháng 10/2009 nên số vốn góp này đã chuyển sang hạch toán khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn trong bảng cân đối kế toán năm 2009 để đưa vào chi phí công ty và phân bổ trong 4 năm.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2010

Cơ sở lập kế hoạch năm 2010

- ▶ Căn cứ vào việc nhận định tình hình kinh tế thế giới và trong nước
- ▶ Căn cứ chỉ đạo về mặt chiến lược của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- ▶ Căn cứ vào phương hướng hoạt động và tình hình thực tế của các đơn vị, trung tâm.

Ban TGDĐ đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2010 và đã được HĐQT phê duyệt, trình Đại hội đồng cổ đông 2010 thông qua.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kế hoạch chỉ tiêu kinh tế năm 2010

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2010	Thực hiện năm 2009	Tăng trưởng	Ghi chú
1	Doanh số (Triệu VND)	800.000	701.926	+14%	
2	Lợi nhuận ròng trước thuế (Triệu VND)	28.000	17.900*	+56%	(*) Chỉ tính phần lợi nhuận từ HĐKD chính
			25.034**	+12%	(**) Tính cả Lợi nhuận từ chuyển nhượng đất
3	Lợi nhuận ròng sau thuế (Triệu VND)	21.000	14.800*	+42%	Phần(*) và (**) giống giải thích như mục 2
			20.653**	+2%	Ngoài ra năm 2010 công ty không còn được hưởng chính sách ưu đãi thuế TNDN nên sẽ ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của Lợi nhuận ròng sau thuế
4	Số cổ phần	5.933.639	3.791.995	+56.5%	Số cổ phần tăng do chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu
5	Lãi cơ bản trên cổ phần (EPS)- (đồng)	3.539	3.902*	-9%*	Phần(*) và (**) giống giải thích như mục 2
			5.447**	-35%**	Ngoài ra vốn cổ phần tăng đến 56.5% nhưng EPS giảm chỉ có 9% (về giá trị tuyệt đối vẫn ở mức trên 3.500đ), thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ nhân viên công ty luôn nghĩ đến quyền lợi của cổ đông.

Kế hoạch cổ tức năm 2010

Công ty dự kiến mức cổ tức năm 2010 vẫn duy trì ở mức 15% trong khi số cổ phần năm 2010 tăng đến 56.5% so với năm 2009. Đây thực sự sẽ là áp lực rất lớn cho Ban lãnh đạo, tuy nhiên Ban lãnh đạo đã cam kết quyết tâm thực hiện mục tiêu kế hoạch này vì quyền lợi chung của tất cả các cổ đông.

Ngoài ra, sau khi chuyển đổi trái phiếu lên thành cổ phiếu, công ty sẽ có số vốn cổ phần là 59.892.990.000đ (bao gồm cả cổ phiếu quỹ). Để cho số vốn cổ phần của công ty có số vốn làm tròn trên 60 tỷ nhằm thuận tiện cho việc giới thiệu, công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2010 về việc sẽ trả một phần cổ tức năm 2010 bằng cổ phiếu và giao cho HĐQT thực hiện việc này trong quý 3 và Quý 4 năm 2010.



BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2010

Số : 00047HCM/124.2009

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Các báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2009 của
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc

Công ty TNHH BDO Việt Nam đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT (“Công ty”) bao gồm : bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2009, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được đính kèm từ trang 4 đến trang 23.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này đòi hỏi chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc Báo cáo tài chính không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Cuộc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính, đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như cách trình bày tổng quát Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng cuộc kiểm toán của chúng tôi đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đính kèm theo đây, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc vào cùng ngày của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Ở đây chúng tôi không phủ nhận ý kiến chấp nhận toàn phần như trên, mà chỉ muốn lưu ý với người đọc vấn đề liên quan đến việc ghi nhận các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ vào cuối năm trong Báo cáo tài chính này là được áp dụng theo Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính, như đã được nêu trong mục 4.2 của Thuyết minh báo cáo tài chính.



VŨ THỊ THỌ

Giám đốc kiểm toán

Chứng chỉ KTV số Đ.0065/KTV

A blue ink signature, appearing to be 'LH', written on a light blue background.

LÊ NGỌC HẢI

Kiểm toán viên

Chứng chỉ KTV số 0179/KTV

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mẫu số B01-DN

Ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm sau điều chỉnh	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		291,891,462,473	200,957,570,897
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	28,347,178,728	15,870,175,069
1. Tiền	111		8,347,178,728	15,870,175,069
2. Các khoản tương đương tiền	112		20,000,000,000	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	2,000,000	40,500,000
1. Đầu tư ngắn hạn	121		2,000,000	123,793,600
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129			(83,293,600)
III. Các khoản phải thu	130	5.3	229,066,274,330	119,629,675,049
1. Phải thu khách hàng	131		204,423,176,119	115,637,538,155
2. Trả trước cho người bán	132		24,674,732,361	3,992,136,894
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Các khoản phải thu khác	135			
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(31,634,150)	
IV. Hàng tồn kho	140	5.4	27,645,787,341	63,752,153,494
1. Hàng tồn kho	141		27,645,787,341	63,752,153,494
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	5.5	6,830,222,074	1,665,067,285
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		253,669,135	333,616,650
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1,108,405,689	147,232,114
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154			
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		5,468,147,250	1,184,218,521

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		12,948,997,580	13,157,685,881
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212			
3. Phải thu nội bộ dài hạn	213			
4. Phải thu dài hạn khác	218			
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			
II. Tài sản cố định	220		3,949,266,485	5,269,888,908
1. TSCĐ hữu hình	221	5.6	3,558,640,928	4,812,619,192
- Nguyên giá	222		13,712,134,817	16,320,629,960
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10,153,493,889)	(11,508,010,768)
2. TSCĐ thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			
3. TSCĐ vô hình	227	5.7	390,625,557	457,269,716
- Nguyên giá	228		1,476,546,658	1,284,839,775
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1,085,921,101)	(827,570,059)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230			
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
- Nguyên giá	241			
- Giá trị hao mòn lũy kế	242			
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.8	6,765,350,000	4,245,000,000
1. Đầu tư vào công ty con	251		1,650,000,000	1,650,000,000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		3,360,000,000	1,440,000,000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		2,167,850,000	1,155,000,000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		(412,500,000)	
V. Tài sản dài hạn khác	260		2,234,381,095	3,642,796,973
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9	1,667,213,166	2,744,810,950
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3. Tài sản dài hạn khác	268	5.10	567,167,929	897,986,023
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		304,840,460,053	214,115,256,778

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		252,329,575,892	168,272,279,648
I. NỢ NGẮN HẠN	310		230,638,135,892	107,455,079,648
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	5.11	134,855,492,325	73,669,209,356
2. Phải trả cho người bán	312	5.13	74,711,482,715	21,775,360,213
3. Người mua trả tiền trước	313	5.13	9,031,058,024	1,477,295,718
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314	5.12	7,239,963,571	5,127,778,107
5. Phải trả công nhân viên	315	5.13	4,000,432,313	2,000,432,313
6. Chi phí phải trả	316		519,291,721	3,353,423,774
7. Phải trả nội bộ	317			
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318			
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	5.14	280,415,223	51,580,167
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320			
II. NỢ DÀI HẠN	330		21,691,440,000	60,817,200,000
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332			
3. Phải trả dài hạn khác	333			6,650,000
4. Vay và nợ dài hạn	334	5.15	21,691,440,000	60,810,550,000
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335			
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337			

B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		52,510,884,161	45,842,977,130
I. VỐN CHỦ SỞ HỮU	410	5.16	52,218,148,838	45,834,834,596
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		38,476,550,000	38,476,550,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		139,500,000	139,500,000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413			
4. Cổ phiếu quỹ	414		(730,500,000)	(730,500,000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		(1,107,200,737)	
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		753,240,000	342,240,000
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		750,538,370	339,538,370
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419			
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420		13,936,021,205	7,267,506,226
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421			
II. NGUỒN KINH PHÍ VÀ QUỸ KHÁC	430		292,735,323	8,142,534
1. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	431		292,735,323	8,142,534
2. Nguồn kinh phí	432			
3. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		304,840,460,053	214,115,256,778

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mẫu số B01-DN

Ngày 31 tháng 12 năm 2009

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gởi (VND)		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		47,894,173	47,894,173
5. Ngoại tệ các loại (USD)		8,728.27	12,754.70
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG GIÁM ĐỐC



HPT
NGÔ VI ĐÔNG

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Tổng doanh thu	01		703,997,546,318	459,952,455,760
2. Các khoản giảm trừ doanh thu kinh doanh và dịch vụ tin học	02		2,071,258,519	8,992,434,601
3. Doanh thu thuần	10	6.1	701,926,287,799	450,960,021,159
4. Giá vốn hàng bán	11		615,794,411,988	377,780,104,767
5. Lợi nhuận gộp	20		86,131,875,811	73,179,916,392
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.2	4,073,797,506	3,533,473,399
7. Chi phí tài chính	22	6.3	15,945,472,542	13,789,767,172
- Trong đó: lãi vay	23		9,715,643,867	9,408,501,462
8. Chi phí bán hàng	24	6.4	38,581,867,870	38,928,115,949
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.5	19,529,380,797	14,864,789,030
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		16,148,952,108	9,130,717,640
11. Thu nhập khác	31	6.6	66,819,148,940	3,020,228,653
12. Chi phí khác	32	6.7	58,104,968,574	543,262,652
13. Lợi nhuận khác	40		8,714,180,366	2,476,966,001
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		24,863,132,474	11,607,683,641
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.8	4,351,048,183	2,527,885,363
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		20,512,084,291	9,079,798,278
18. Lãi cơ bản 1 cổ phiếu	70	6.9	5,409	2,394

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG GIÁM ĐỐC



HPT
NGÔ VI ĐÔNG

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Mẫu số B03-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2009	Năm 2008
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1 Lợi nhuận trước thuế	01	24,863,132,474	11,607,683,641
2 Điều chỉnh cho các khoản	02		
- Khấu hao tài sản cố định	03	2,701,885,972	3,639,676,821
- Các khoản dự phòng	04	360,840,550	83,293,600
- Lãi lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	05	-	-
- Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư	06	(909,484,641)	(325,687,423)
- Chi phí đi vay	07	9,715,643,867	9,408,501,462
3 Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	36,732,018,222	24,413,468,101
- Tăng giảm các khoản phải thu	09	(116,592,977,715)	(25,270,846,179)
- Tăng giảm hàng tồn kho	10	36,106,366,153	3,121,845,710
- Tăng giảm các khoản phải trả	11	61,626,673,355	(23,076,153,146)
- Tăng giảm chi phí trả trước	12	1,157,545,299	(1,474,621,266)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(9,715,643,867)	(9,661,970,588)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã trả	14	(3,196,942,127)	(2,028,209,747)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(1,740,191,022)	(979,822,927)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	4,376,848,298	(34,956,310,042)

II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

1. Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TS dài hạn khác	21	(1,670,279,381)	(2,747,178,054)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TS dài hạn khác	22	193,454,544	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(891,056,400)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	20,000,000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(1,920,000,000)	(3,090,000,000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1,005,045,929	325,687,423
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(3,282,835,308)	(5,491,490,631)

III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31	-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	366,335,261,054	286,153,533,713
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(343,962,840,169)	(283,050,932,544)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(10,996,785,501)	(3,666,655,500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	11,375,635,384	(564,054,331)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50	12,469,648,374	(41,011,855,004)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60	15,870,175,069	56,882,030,073
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	7,355,285	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ	70	28,347,178,728	15,870,175,069

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN HPT
NGÔ VI ĐÔNG

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đặc điểm hoạt động

Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT (gọi tắt là “Công ty”) được thành lập dựa trên sự chuyển đổi hình thức từ công ty TNHH thành công ty cổ phần. Công ty có tên viết tắt là HPT VIETNAM CORPORATION.

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002304 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 11 tháng 5 năm 2004 và đã đăng ký thay đổi như sau :

Lần	Ngày	Nội dung thay đổi chủ yếu
2	18/10/2005	Tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ VND lên thành 15 tỷ VND.
3	09/08/2006	Tăng vốn điều lệ lên thành 20 tỷ VND và bổ sung ngành nghề hoạt động
4	29/03/2007	Tăng vốn điều lệ lên thành 36 tỷ VND.
5	01/06/2007	Bổ sung địa điểm nhà kho.
6	18/11/2009	Tăng vốn điều lệ lên thành 38.476.550.000 VND
7	02/03/2010	Tăng vốn điều lệ lên thành 59.892.990.000 VND

Hoạt động chính của Công ty trong năm 2009 là :

- ▶ Mua bán, dịch vụ sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng,
- ▶ Mua bán phần mềm máy tính, các thiết bị và linh kiện trong ngành công nghệ thông tin, máy vẽ, thiết bị phục vụ thiết kế, vật tư ngành in,
- ▶ Tư vấn, thiết kế hệ thống máy tính ;
- ▶ Thi công lắp đặt và chuyển giao công nghệ hệ thống mạng máy tính,
- ▶ Cung cấp các phần mềm ứng dụng và sản xuất phần mềm,
- ▶ Đào tạo và chuyển giao công nghệ,

Văn phòng Công ty được đặt tại số 60 đường Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty có các đơn vị trực thuộc như sau :

Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT : số 123 phố Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, TP.Hà Nội.

Trung tâm HPT tích hợp hệ thống : số 62 Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh.

Trung tâm Phát Triển Phần Mềm HPT 139 Pasteur, quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Trung tâm Bảo Hành HPT : số 62 Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2009, tổng số nhân viên của Công ty là 280 người.

Niên độ kế toán và đơn vị tiền tệ sử dụng

Niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ được sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán được chấp thuận rộng rãi tại Việt Nam.

Các báo cáo tài chính được lập trên cơ sở giá gốc. Các chính sách kế toán được Công ty áp dụng một cách nhất quán và phù hợp với các chính sách kế toán đã được sử dụng trong những năm trước.

Tuân thủ hệ thống kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam

Ban Tổng Giám đốc đã được biết rằng cho đến ngày lập báo cáo tài chính đã có hai mươi sáu (26) chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

Tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã lựa chọn hệ thống kế toán Việt Nam, các chuẩn mực kế toán Việt Nam có thể áp dụng được đối với hoạt động kinh doanh của Công ty để lập các báo cáo tài chính.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Hình thức kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán áp dụng : Nhật ký chung.

Các chính sách kế toán chủ yếu

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi ngân hàng (không kỳ hạn), vàng, và tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

Các giao dịch bằng ngoại tệ

Trong năm, các nghiệp vụ phát sinh bằng đồng tiền khác với VND được quy đổi ra VND theo tỷ giá hối đoái vào ngày phát sinh nghiệp vụ. Các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm.

Vào thời điểm cuối năm tài chính, các khoản mục tiền tệ (tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu, nợ phải trả) có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào thời điểm cuối năm. Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được ghi nhận như sau :

1. Theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10 (VAS 10), tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm.
2. Theo hướng dẫn trong Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính, các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại được ghi nhận như sau :
 - ▶ Đối với các khoản mục tiền và các khoản nợ ngắn hạn : các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại không ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm mà được trình bày trong khoản mục Chênh lệch tỷ giá hối đoái trên Bảng cân đối kế toán.
 - ▶ Đối với các khoản phải thu dài hạn : các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm.

- ▶ Đối với các khoản phải trả dài hạn : các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm. Trường hợp chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản phải trả này tính vào chi phí làm cho kết quả kinh doanh của Công ty bị lỗ thì được phân bổ một phần chênh lệch tỷ giá cho các năm sau nhưng không quá 5 năm để doanh nghiệp không bị lỗ nhưng phần chênh lệch tỷ giá tính vào chi phí trong năm ít nhất phải bằng chênh lệch tỷ giá của số ngoại tệ đến hạn phải trả trong năm đó.

Trong năm tài chính trước, việc ghi nhận các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại trong Báo cáo tài chính được áp dụng theo VAS 10 ; nhưng trong năm tài chính này, Ban giám đốc Công ty đã chọn cách ghi nhận các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại theo hướng dẫn trong Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính. Sự thay đổi này không ảnh hưởng trọng yếu đến số đầu năm trong báo cáo tài chính và các số liệu so sánh.

Các khoản phải thu

Các khoản phải thu trình bày trong Báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ phải thu từ khách hàng của Công ty và các khoản phải thu khác cộng với dự phòng nợ phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản phải thu không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu vào ngày kết thúc năm tài chính.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá hàng tồn kho và đảm bảo giá trị được ghi nhận là giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thị trường có thể thực hiện được của hàng tồn kho. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Giá xuất kho được áp dụng theo phương pháp nhập trước, xuất trước.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho số lỗ ước tính phát sinh khi giá gốc vượt quá giá trị có thể thực hiện được của hàng tồn kho vào ngày kết thúc năm tài chính. Các khoản tăng hoặc giảm dự phòng này được ghi nhận vào khoản mục giá vốn hàng bán trong năm tài chính.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá của tài sản cố định bao gồm giá mua và các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào sử dụng. Những chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được chuyển hóa thành tài sản cố định, những chi phí bảo trì và sửa chữa được ghi vào chi phí của năm hiện hành.

Khi bán hay thanh lý tài sản, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế của tài sản được xóa sổ trong các báo cáo tài chính và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng theo thời gian sử dụng hữu ích và phù hợp với quy định của quyết định 206/2003/QĐ-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2003 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau :

Máy móc thiết bị	5 - 10	năm
Phương tiện vận tải	6	năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	3 - 5	năm

Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy tính được ghi nhận như tài sản cố định vô hình và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 5 năm.

Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm các chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, chi phí sửa chữa văn phòng Công ty, chi phí công cụ, và dụng cụ chờ kết chuyển, thời gian phân bổ từ 2 đến 3 năm.

Các khoản đầu tư

Các chứng khoán đầu tư ngắn hạn được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn được lập khi giá thị trường thấp hơn giá sổ sách.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác được trình bày trên báo cáo tài chính riêng theo phương pháp giá gốc.

Doanh thu

Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu đã được chuyển giao cho người mua, dịch vụ đã được cung cấp. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế.

Công ty áp dụng thông tư 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 của Bộ Tài chính để ghi nhận việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2009.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng cho năm tài chính. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong bảng cân đối kế toán

Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Tiền mặt tồn quỹ - VND	827.040.700	179.077.659
Tiền gửi ngân hàng - VND	7.363.544.315	15.474.560.868
Tiền gửi ngân hàng - USD	156.593.713 (*)	216.536.542
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn - VND	20.000.000.000	-
	28.347.178.728	15.870.175.069

(*) tương đương 8.728,27 USD

Các khoản đầu tư ngắn hạn

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Chứng khoán đầu tư ngắn hạn	2.000.000	123.793.600
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	-	(83.293.600)
	2.000.000	40.500.000

Các khoản phải thu ngắn hạn

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Phải thu khách hàng	204.423.176.119 (**)	115.637.538.155
Trả trước cho người bán	24.674.732.361 (*)	3.992.136.894
Dự phòng phải thu khó đòi	(31.634.150)	-
	229.066.274.330	119.629.675.049

(*) bao gồm:

	31/12/2009	
	Nguyên tệ	Tương đương VND
Phải thu khách hàng VND		86.764.288.564
Phải thu khách hàng USD	6.516.040,08	116.904.275.075
Phải thu khách hàng JPY	3.712.000,00	754.612.480
		204.423.176.119

(**) Đây chủ yếu là khoản trả trước cho:

Công ty CP Công Nghệ Tin Học và Điện Tử Itech-Jsc	9.133.583.690
IBM World Trade Corporation	5.719.016.688
Boca Tradeconsult Ltd	3.229.505.587
Microtec Pte Ltd	2.691.150.000

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Hàng tồn kho

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Vật tư, thiết bị	9.673.846.532	7.690.506.616
Chi phí trực tiếp phát sinh có liên quan đến quá trình lắp đặt hay dịch vụ đang cung cấp dở dang	17.971.940.809	947.103.697
Hàng hóa bất động sản	-	55.114.543.181
	27.645.787.341	63.752.153.494

Tài sản ngắn hạn khác

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Chi phí trả trước ngắn hạn	253.669.135	333.616.650
- Chi phí thuê mặt bằng, văn phòng	177.918.200	295.041.650
- Các chi phí chờ kết chuyển khác	75.750.935	38.575.000
Thuế GTGT được khấu trừ	1.108.405.689	147.232.114
Tài sản ngắn hạn khác	5.468.147.250	1.184.218.521
- Tạm ứng	394.434.742	1.184.218.521
- Ký quỹ ngắn hạn	5.073.712.508	-
	6.830.222.074	1.665.067.285

Tình hình tăng giảm tài sản cố định hữu hình

	<i>Máy móc, thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải</i>	<i>Dụng cụ quản lý</i>	<i>Cộng</i>
	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	14.336.116.953	1.770.968.521	213.544.486	16.320.629.960
Mua sắm mới	634.069.498	844.503.000		1.478.572.498
Thanh lý	(3.587.067.641)	(500.000.000)		(4.087.067.641)
Số dư cuối năm	11.383.118.810	2.115.471.521	213.544.486	13.712.134.817
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	10.647.793.739	712.778.606	147.438.423	11.508.010.768
Khấu hao trong năm	2.082.254.786	331.279.851	30.000.293	2.443.534.930
Thanh lý	(3.582.774.031)	(215.277.778)		(3.798.051.809)
Số dư cuối năm	9.147.274.494	828.780.679	177.438.716	10.153.493.889
Giá trị còn lại				
Vào ngày 01/01/2009	3.688.323.214	1.058.189.915	66.106.063	4.812.619.192
Vào ngày 31/12/2009	2.235.844.316	1.286.690.842	36.105.770	3.558.640.928

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2009, nguyên giá tài sản cố định khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 6.859.384.713 VND.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2009, giá trị còn lại của phương tiện vận tải dùng thế chấp để đảm bảo khoản vay trung hạn tại các ngân hàng là 975.591.648 VND.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Tình hình tăng giảm tài sản cố định vô hình

	Phần mềm vi tính	Cộng
	VND	VND
Nguyên giá		
Số dư đầu năm	1.284.839.775	1.284.839.775
Mua trong năm	191.706.883	191.706.883
Số dư cuối năm	1.476.546.658	1.476.546.658
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số dư đầu năm	827.570.059	827.570.059
Khấu hao trong năm	258.351.042	258.351.042
Số dư cuối năm	1.085.921.101	1.085.921.101
Giá trị còn lại		
Vào ngày 01/01/2009	457.269.716	457.269.716
Vào ngày 31/12/2009	390.625.557	390.625.557

Đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2009	31/12/2009
	VND	VND
Đầu tư vào công ty con	1.650.000.000 (a)	1.650.000.000
Đầu tư vào công ty liên kết	3.360.000.000 (b)	1.440.000.000
Đầu tư dài hạn khác	2.167.850.000	1.155.000.000
- Trái phiếu chính phủ	10.000.000	10.000.000
- Góp vốn vào Công ty CP Phát triển Kinh tế Phú Nhuận (tỷ lệ 10% vốn điều lệ)	1.145.000.000	1.145.000.000
- Mua cổ phần Vietinbank	1.012.850.000	-
	7.177.850.000	4.245.000.000
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(412.500.000) (c)	-

- (a) Đây là khoản đầu tư vào Công ty cổ phần công nghệ HPT Liên kết với tỷ lệ nắm giữ là 55% vốn điều lệ. Đến 31/12/2009, Công ty đã góp đủ vốn theo điều lệ. Hoạt động của công ty con này là sản xuất máy phát sóng, thiết bị điện, sản xuất, cung cấp phần mềm ứng dụng.
- (b) Đây là khoản đầu tư vào Công ty cổ phần công nghệ cao Tong Yang để nắm giữ 30% vốn điều lệ. Đến ngày 31/12/2009, Công ty đã góp 3,36 tỷ VND, vốn còn phải góp là 1,44 tỷ VND.
- (c) Đây là khoản dự phòng được lập cho việc đầu tư vào Công ty con đang có dấu hiệu kinh doanh không hiệu quả. Đến 31 tháng 12 năm 2009, khoản lỗ lũy kế theo báo cáo tài chính của Công ty con đã chiếm 59,48% vốn góp, cần phải lập dự phòng 981.420.000 ; khoản chênh lệch 568.920.000 chưa được lập dự phòng.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Chi phí trả trước dài hạn

	Thời gian phân bổ	31/12/2009 VND	01/01/2009 VND
Chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật	2 năm	435.562.330	418.763.217
Chi phí sửa chữa văn phòng Công ty	3 năm	548.977.317	1.132.149.566
Chi phí công cụ, dụng cụ chờ kết chuyển	3 năm	682.673.518	1.193.898.167
		1.667.213.165	2.744.810.950

Tài sản dài hạn khác

	31/12/2009 VND	01/01/2009 VND
Ký quỹ dài hạn :		
- thuê văn phòng	312.781.520	573.181.520
- khác	254.416.409	324.804.503
	567.197.929	897.986.023

Vay ngắn hạn và vay dài hạn đến hạn trả

	31/12/2009 VND	01/01/2009 VND
Vay ngắn hạn	134.621.492.325	71.119.209.356
Vay dài hạn đến hạn trả	234.000.000 (1)	2.550.000.000
	134.855.492.325 (2)	73.669.209.356

(1) Chi tiết các khoản vay ngắn hạn

	31/12/2009 VND	01/01/2009 VND
Vay ngắn hạn ngân hàng bằng VND	83.033.021.533 (a)	20.490.423.622
Vay ngắn hạn ngân hàng bằng USD	47.411.263.721 (b)	49.216.979.107
Vay ngắn hạn cá nhân bằng VND	3.544.550.000 (c)	481.782.400
Vay ngắn hạn cá nhân bằng USD	632.657.071 (d)	930.024.227
	134.621.492.325	71.119.209.356

(a) Các khoản vay ngắn hạn VND bao gồm:

Ngân hàng	Thời hạn vay	Lãi suất	Tài sản đảm bảo	Số dư 31/12/2009
NH TMCP Quốc tế Việt nam (VIB)	tối đa 8 tháng cho mỗi khế ước nhận nợ	lãi suất điều chuyển vốn VND của VIB kỳ hạn 3 tháng + biên độ lãi suất	Căn hộ tại Phú Mỹ Hưng, bất động sản tại Tân Bình, sổ tiết kiệm tại VCB	55.484.352.128
NH Đầu tư và Phát triển - CN TP.HCM	4 - 5 tháng	10,5% - 12%/năm	Tài khoản tiền gửi tại các ngân hàng	11.285.951.099
NH TMCP An Bình	4 tháng	10,5%/năm	Hàng tồn kho và khoản phải thu	4.861.963.506
HSBC	3 tháng	12%	Tài khoản tiền gửi tại HSBC	7.392.000.000
NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội	7 tháng	10,5%/năm	Quyền đòi nợ của hợp đồng 091021 HPT-SHB ngày 21/10/2009	4.008.754.800
				83.033.021.533

(b) các khoản vay ngắn hạn ngân hàng bằng USD bao gồm :

Ngân hàng	Thời hạn vay	Lãi suất	Tài sản đảm bảo	Số dư 31/12/2009	
				Gốc USD	Tương đương VND
NH TMCP Quốc tế Việt nam (VIB)		lãi suất điều chuyển vốn USD của VIB kỳ hạn 3 tháng + biên độ lãi suất	căn hộ tại Phú Mỹ Hưng, bất động sản tại Tân Bình, sổ tiết kiệm tại VCB	431.587	7.743.102.368
NH Đầu tư và Phát triển - CN TP.HCM	5 tháng	5% - 6%/năm	tài khoản tiền gửi tại các ngân hàng	705.562	12.658.487.842
HSBC	3 tháng	4,1% - 8,5%/năm	tài khoản tiền gửi tại HSBC	205.472	3.686.373.511
NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội	7 tháng	6,8%/năm	Quyền đòi nợ của hợp đồng 091021 HPT-SHB ngày 21/10/2009	1.300.000	23.323.300.000
				2.642.621	47.411.263.721

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

- (c) Các khoản vay ngắn hạn cá nhân trong thời hạn 3 đến dưới 12 tháng với lãi suất 10%/năm để bổ sung vốn lưu động.
- (d) Các khoản vay ngắn hạn cá nhân trong thời hạn 3 đến dưới 12 tháng với lãi suất từ 4%/năm đến 6%/năm để bổ sung vốn lưu động.
- (2) xem Vay và nợ dài hạn

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

	31/12/2009	01/01/2009
Thuế giá trị gia tăng phải nộp	2.850.486.323	2.741.994.280
Thuế xuất nhập khẩu	888.234.793	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.107.071.355	1.685.287.463
Thuế thu nhập cá nhân	340.014.987	700.496.364
Thuế khác	54.156.113	-
	7.239.963.571	5.127.778.107

Các khoản phải trả ngắn hạn

	31/12/2009	01/01/2009
Phải trả nhà cung cấp	74.711.482.715 (*)	21.775.360.213
Người mua trả tiền trước	9.031.058.024	1.477.295.718
Phải trả người lao động	4.000.432.313	2.000.432.313
Chi phí phải trả	519.291.721	3.353.423.774
	88.262.264.773	28.606.512.018

(*) trong đó

	31/12/2009	
	nguyên tệ	tương đương VND
Phải trả nhà cung cấp VND		34.956.630.809
Phải trả nhà cung cấp USD	2.215.866,00	39.754.851.906
		74.711.482.715

Các khoản phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	41.900.000	-
Phải trả lãi vay cá nhân	85.174.963	51.580.167
Phải trả khác	153.340.260	-
	280.415.223	51.580.167

Vay và nợ dài hạn

	31/12/2009	01/01/2009
	VND	VND
Vay dài hạn BIDV	459.000.000 (a)	29.500.000.000
Vay dài hạn VIB	50.000.000	200.000.000
	509.000.000	29.700.000.000
Trừ Nợ dài hạn đến hạn trả trong năm 2009		
Vay dài hạn BIDV	(184.000.000)	(2.400.000.000)
Vay trung hạn VIB	(50.000.000)	(150.000.000)
	(234.000.000)	(2.550.000.000)
Còn ghi nhận ở khoản vay dài hạn		
Vay dài hạn BIDV	275.000.000	27.100.000.000
Vay trung hạn VIB	-	50.000.000
	275.000.000	27.150.000.000
Trái phiếu chuyển đổi	21.416.440.000 (b)	33.660.550.000
Tổng cộng vay và nợ dài hạn	21.691.440.000	60.810.550.000

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

(a) Các khoản vay ngân hàng dài hạn bao gồm

Ngân hàng	Thời hạn vay	Lãi suất	Tài sản đảm bảo	Số dư đến 31/12/2009 VND
NH TMCP Quốc tế	36 tháng	1,05%/ tháng	Tài sản hình thành từ vốn vay	50.000.000
NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN TP. HCM	36 tháng	lãi suất tiết kiệm cá nhân 12 tháng trả lãi sau + 3,2%/năm	Tài sản hình thành từ vốn vay	495.000.000

(b) Đây là trị giá của 2.141.644 trái phiếu chuyển đổi đã được phát hành theo thông báo của Chủ tịch Hội đồng quản trị ngày 9 tháng 11 năm 2007 ; giá phát hành bằng với mệnh giá là 10.000 VND/trái phiếu ; lãi suất trái phiếu là 10%/năm, được trả vào ngày 31/12 hàng năm;

Trái phiếu chỉ được phát hành cho các đối tượng là cổ đông hiện hữu và người lao động của Công ty. Trái phiếu sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu theo tỷ lệ 1:1 trong tháng 01 năm 2010.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn có phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	36.000.000.000	139.500.000	(730.500.000)	-	342.240.000	89.538.370	235.324.332	5.030.913.448	41.107.016.150
Tăng vốn trong năm trước	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Kết chuyển thặng dư tăng vốn	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	-	-	9.079.798.278	9.079.798.278
Trích quỹ	-	-	-	-	-	250.000.000	450.000.000	(700.000.000)	-
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	2.476.550.000	-	-	-	-	-	-	(2.476.550.000)	-
Chia cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	-	-	-	(3.666.655.500)	(3.666.655.500)
Bán cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Giảm khác	-	-	-	-	-	-	(677.181.798)	-	(677.181.798)
Số dư cuối năm trước	38.476.550.000	139.500.000	(730.500.000)	-	342.240.000	339.538.370	8.142.534	7.267.506.226	45.842.977.130
Số dư đầu năm nay	38476.550.000	139.500.000	(730.500.000)	-	342.240.000	339.538.370	8.142.534	7.267.506.226	45.842.977.130
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	-	-	20.512.084.291	20.512.084.291
Trích quỹ	-	-	-	-	411.000.000	411.000.000	1.643.900.000	(2.465.900.000)	-
Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các tài sản có gốc ngoại tệ	-	-	-	(1.107.200.737)	-	-	-	-	(1.107.200.737)
Chia cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	-	-	-	(10.996.785.501)	(10.996.785.501)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Giảm khác	-	-	-	-	-	-	(1.359.307.211)	(380.883.811)	(1.740.191.022)
Số dư cuối năm nay	38.476.550.000	139.500.000	(730.500.000)	(1.107.200.737)	753.240.000	750.538.370	292.735.323	13.936.021.205	52.510.884.161

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 4103002304 đã đăng ký thay đổi đến lần thứ 6 ngày 18 tháng 11 năm 2009, vốn điều lệ của Công ty là 38.476.550.000

Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm nay	Năm trước
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	38.476.550.000	36.000.000.000
- Vốn góp tăng trong năm	-	2.476.550.000
- Vốn góp giảm trong năm	-	-
- Vốn góp cuối năm	38.476.550.000	38.476.550.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	(10.996.785.501)	(6.143.205.500)

Cổ phiếu

	31/12/2009	01/01/2009
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	3.847.655	3.847.655
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	3.847.655	3.847.655
Số lượng cổ phiếu được mua lại	55.660	55.660
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.791.995	3.791.995
+ Cổ phiếu phổ thông	3.791.995	3.791.995
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000 đồng	10.000 đồng

Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Doanh thu

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Doanh thu bán hàng	703.997.546.318	459.952.455.760
Trừ : Các khoản giảm trừ doanh thu	(2.071.258.519)	(8.992.434.601)
Doanh thu thuần	701.926.287.799	450.960.021.159

Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Lãi tiền gửi	1.005.045.929	315.941.287
Cổ tức được chia		4.873.068
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái	3.068.751.577	3.212.659.044
	4.073.797.506	3.533.473.399

Chi phí tài chính

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí lãi vay	9.715.643.867	9.408.501.462
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	5.825.323.276	4.297.962.945
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	329.206.400	83.293.600
Khác	75.298.999	9.165
	15.945.472.542	13.789.767.172

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Chi phí bán hàng

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí nhân viên bán hàng	23.051.779.653	24.271.654.465
Chi phí khấu hao	1.826.153.246	2.376.881.634
Chi phí công cụ	1.133.161.630	1.117.827.322
Chi phí vận chuyển	405.887.005	413.179.197
Chi phí bảo hành	500.185.864	298.429.663
Chi phí quảng cáo	4.462.407.305	1.795.643.174
Chi khác	7.202.293.167	8.654.500.494
	38.581.867.870	38.928.115.949

Chi phí quản lý

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí nhân viên	9.791.896.625	6.893.098.301
Đồ dùng văn phòng	1.105.170.916	845.184.746
Khấu hao	875.732.726	1.262.795.187
Chi phí dự phòng	31.634.150	
Phí, lệ phí	3.910.343.194	1.857.320.758
Chi phí quản lý khác	3.814.603.186	4.006.390.038
	19.529.380.797	14.864.789.030

Thu nhập khác

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Tiền thu chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại số 205 A Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận	65.000.000.000	
Tiền thưởng doanh số mua hàng từ các nhà cung cấp	1.430.261.113	2.294.912.740
Tiền thu thanh lý tài sản cố định	193.454.544	
Khác	195.433.283	725.315.913
	66.819.148.940	3.020.228.653

Chi phí khác

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí chuyển nhượng quyền sử dụng đất	56.974.137.294	
Giá trị còn lại tài sản cố định thanh lý	289.015.832	
Tiền phạt hợp đồng	263.642.850	9.506.159
Khác	578.172.598	23.756.493
	58.104.968.574	543.262.652

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Tổng lợi nhuận trước thuế theo kế toán	24.863.132.474	11.607.683.641
Tổng thu nhập chịu thuế	24.863.132.474	11.607.683.641
Thuế suất thuế TNDN	25%	28%
- Thuế theo thuế suất phổ thông	6.215.783.119	3.250.151.419
- Giảm 30% thuế TNDN	(1.864.734.936)	(722.266.056)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.351.048.183	2.527.885.363

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN

Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	20.512.084.291	9.079.798.278
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	20.512.084.291	9.079.798.278
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	3.791.995	3.791.995
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	5.409	2.394

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng Hải



CÔNG TY
CÓ PHẦN
HPT
NGÔ VI ĐÔNG

A close-up photograph of moss spores. The spores are thin, reddish-brown stalks with small, white, feathery heads. They are set against a vibrant green background of moss leaves. The lighting is soft, highlighting the texture of the spores.

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY HPT



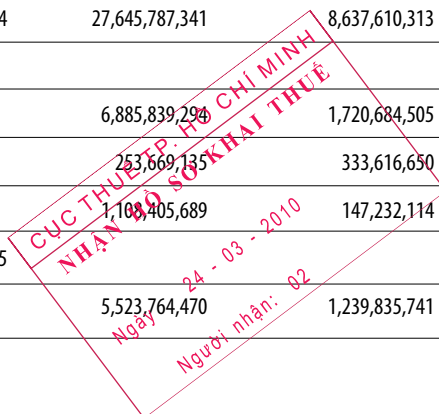
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mẫu số B01-DN

Ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A - Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	100		291,947,079,693	145,727,280,456
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		28,347,178,728	15,615,516,989
1. Tiền	111	V.01	8,347,178,728	15,615,516,989
2. Các khoản tương đương tiền	112		20,000,000,000	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		2,000,000	123,793,600
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.02	2,000,000	123,793,600
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn (*)	129			
III. Các khoản phải thu	130		229,066,274,330	119,629,675,049
1. Phải thu khách hàng	131		204,423,176,119	115,637,538,155
2. Trả trước cho người bán	132		24,674,732,361	3,992,136,894
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Các khoản phải thu khác	138	V.03		-
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	139		(31,634,150)	
IV. Hàng tồn kho	140		27,645,787,341	8,637,610,313
1. Hàng tồn kho	141	V.04	27,645,787,341	8,637,610,313
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		6,885,839,294	1,720,684,505
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		253,669,135	333,616,650
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1,108,405,689	147,232,114
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà Nước	154	V.05		
3. Tài sản ngắn hạn khác	158		5,523,764,470	1,239,835,741



B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		12,893,380,360	68,216,611,842
I- Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212			
3. Phải thu nội bộ dài hạn	213	V.06		
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.07		
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219			
II. Tài sản cố định	220		3,949,266,485	51,646,870,254
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	3,558,640,928	4,812,619,192
- Nguyên giá	222		13,712,134,817	16,320,629,960
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(10,153,493,889)	(11,508,010,768)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.09		-
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	390,625,557	45,907,269,716
- Nguyên giá	228		1,476,546,658	46,734,839,775
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(1,085,921,101)	(827,570,059)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11		926,981,346
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
- Nguyên giá	241	V.12		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242			
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		5,527,850,000	4,245,000,000
1. Đầu tư vào công ty con	251		1,650,000,000	1,650,000,000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		3,360,000,000	
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	2,167,850,000	2,595,000,000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	259		(1,650,000,000)	
V. Tài sản dài hạn khác	260		3,416,263,875	12,324,741,588
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	2,904,713,165	11,482,372,785
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.21		
3. Tài sản dài hạn khác	268		511,550,709	842,368,803
Tổng cộng tài sản (270 = 100 + 200)	270		304,840,460,053	213,943,892,298
1	3	2	5	5

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY HPT

NGUỒN VỐN				
a - Nợ phải trả (300 = 310 + 330)				
	300		252,329,575,891	168,238,692,210
I. Nợ ngắn hạn	310		230,638,135,891	107,421,492,210
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	134,855,492,325	73,669,209,356
2. Phải trả người bán	312		74,711,482,715	21,775,360,213
3. Người mua trả tiền trước	313		9,031,058,024	1,477,295,718
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	7,239,963,570	5,094,190,669
5. Phải trả công nhân viên	315		4,000,432,313	2,000,432,313
6. Chi phí phải trả	316	V.17	519,291,721	3,353,423,774
7. Phải trả nội bộ	317			
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318			
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319		280,415,223	51,580,167
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	V.18		
II. Nợ dài hạn	330		21,691,440,000	60,817,200,000
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332	V.19		
3. Phải trả dài hạn khác	333			6,650,000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.20	21,691,440,000	60,810,550,000
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	V.21		
5. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
5. Dự phòng phải trả dài hạn	337			
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)				
	400		52,510,884,162	45,705,200,088
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	52,218,148,839	45,697,057,554
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		38,476,550,000	38,476,550,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		139,500,000	139,500,000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413			
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		(730,500,000)	(730,500,000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		(1,107,200,737)	
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		753,240,000	342,240,000

8. Quỹ dự phòng tài chính	418	750,538,370	339,538,370
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420	13,936,021,206	7,129,729,184
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	292,735,323	8,142,534
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	292,735,323	8,142,534
2. Nguồn kinh phí	432	V.23	
3. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433		
Tổng cộng nguồn vốn (430 = 300 + 400)	430	304,840,460,053	213,943,892,298
		0	-

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài	24		
2. Vật tư, hàng hoá nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hoá nhận bán hộ, nhận ký gửi			
4. Nợ khó đòi đã xử lý			
5. Ngoại tệ các loại			
6. Dự toán chi hoạt động			
7. Nguồn vốn khấu hao cơ bản hiện có			

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ VI ĐÔNG

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY HPT



Mẫu số B02-DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Từ ngày 01/01/2009 đến ngày 31/12/2009

Phần I: Lợi lỗ

Chỉ tiêu	M.số	Thuyết minh	Năm 2009	Năm 2008
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	703,997,546,318	459,952,455,760
2. Các khoản giảm trừ	02		2,071,258,519	8,992,434,601
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01 - 02)	10		701,926,287,799	450,960,021,159
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	615,794,411,988	377,780,104,767
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và c/cấp dịch vụ (20=10-11)	20		86,131,875,811	73,179,916,392
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	4,328,455,586	3,278,815,319
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	16,028,766,142	13,706,473,572
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		9,715,643,867	9,408,501,462
8. Chi phí bán hàng	24		39,043,413,056	39,318,236,412
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		19,529,380,797	14,474,668,567
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD [30=20+(21-22)-(24+25)]	30		15,858,771,402	8,959,353,160
11. Thu nhập khác	31		66,819,148,940	3,020,228,653
12. Chi phí khác	32		57,643,423,388	543,262,652
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		9,175,725,552	2,476,966,001
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+40)	50		25,034,496,954	11,436,319,161
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	4,381,036,967	2,494,297,925
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		20,653,459,987	8,942,021,236
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	28		

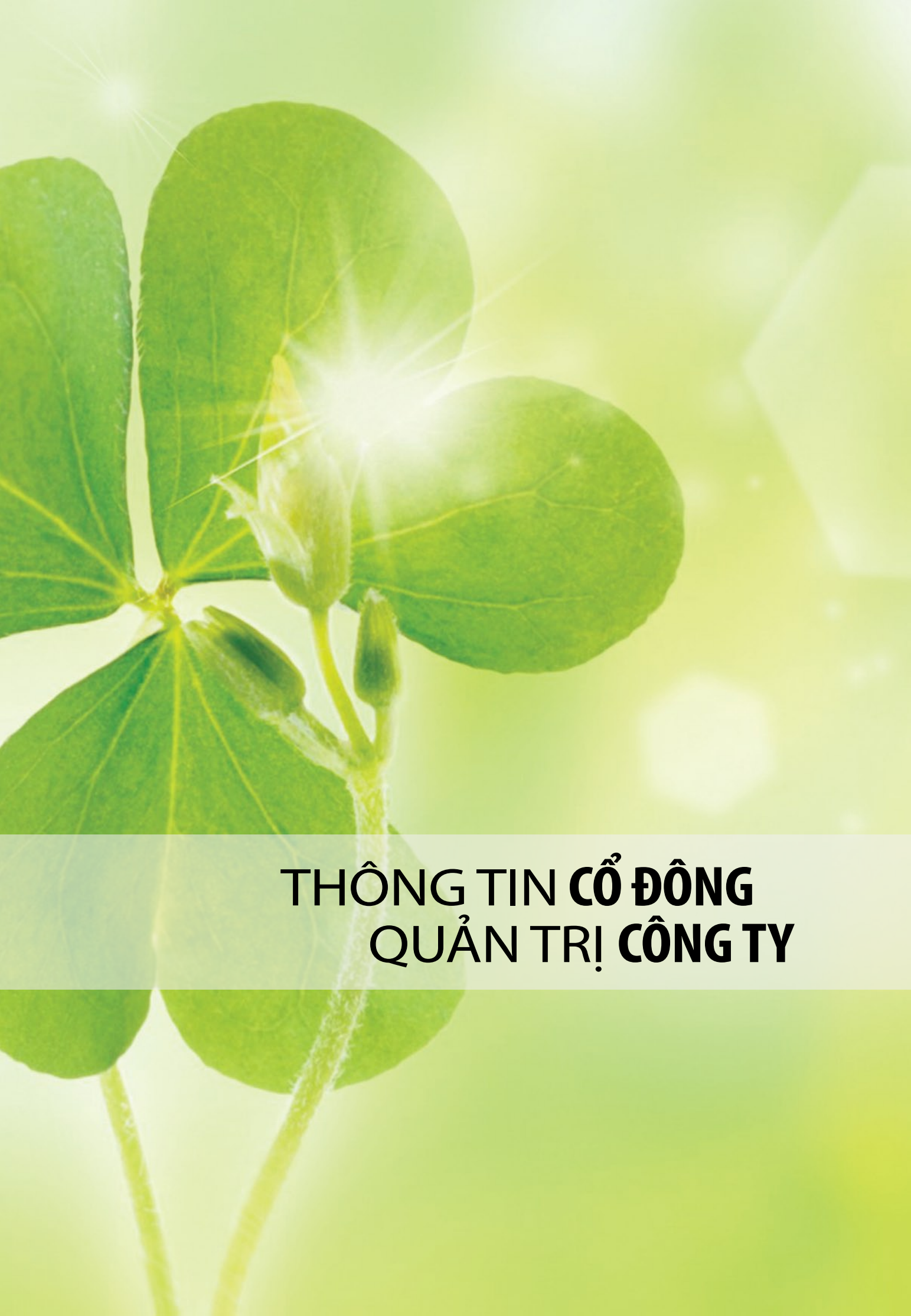
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Hải

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÔ VI ĐÔNG



**THÔNG TIN CỔ ĐÔNG
QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) của công ty gồm 7 thành viên. Trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập.

Hội đồng Quản trị tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể, cá nhân thành viên và tuân thủ Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và pháp luật hiện hành. Thực hiện quy chế làm việc theo Điều lệ, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động và định hướng kinh doanh.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ công ty. Các biên bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị dựa trên sự thống nhất của các thành viên.

Trong năm 2009, Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và đột xuất để giải quyết các nội dung sau:

- ▶ Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2008 và kế hoạch kinh doanh năm 2009.
- ▶ Thông qua nội dung và tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009
- ▶ Chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT, HĐQT từ 8 thành viên giảm còn 7 thành viên
- ▶ Thông qua việc bổ sung thành viên Ban kiểm soát
- ▶ Thông qua việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất 205 Hoàng Văn Thụ- Quận Phú Nhuận và tìm phương án mặt bằng khác có hiệu quả hơn cho công ty.
- ▶ Thông qua việc thay đổi Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi và quyền lựa chọn hoàn trả trái phiếu chuyển đổi.
- ▶ Thông qua phương án sửa đổi Điều lệ công ty.
- ▶ Thông qua việc thay đổi công ty quản lý cổ đông là Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt thay cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Gia Quyền.
- ▶ Ra quyết định giải thể công ty con: Công ty CP Công nghệ HPT Liên kết

- ▶ Quyết định mức tạm ứng cổ tức, thời gian chốt danh sách, thời gian chia tạm ứng cổ tức đợt 1, đợt 2 năm 2009.
- ▶ Thông qua kế hoạch đăng ký lưu ký chứng khoán theo qui định của Ủy ban chứng khoán.
- ▶ Thông qua kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo Quy chế phát hành trái phiếu.
- ▶ Thông qua kế hoạch niêm yết chứng khoán trên sàn UPCOM

Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên.

Trong năm 2009, Ban Kiểm soát tổ chức họp định kỳ 6 tháng / lần và thường xuyên gặp gỡ trao đổi nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty để đảm bảo quyền lợi của cổ đông như sau:

- ▶ Kiểm tra việc tuân thủ theo Điều lệ của công ty và pháp luật hiện hành trong các hoạt động của HPT.
- ▶ Tham gia công tác kiểm phiếu, giám sát kết quả kiểm phiếu tại Đại hội cổ đông năm 2009
- ▶ Kiểm tra Báo cáo tài chính của công ty
- ▶ Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế của công ty
- ▶ Phối hợp với Phòng Kế toán quản trị kiểm tra sổ sách, tài sản, công nợ tại các đơn vị kinh doanh trực thuộc công ty nhằm phát hiện những rủi ro hoặc thiếu sót, từ đó có những đề xuất và chấn chỉnh phù hợp.
- ▶ Phối hợp với Ban ISO và Ban pháp lý giám sát các qui trình hoạt động của công ty.

Đến hết năm 2009, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp nào bất thường trong hoạt động tài chính của công ty. Hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành tốt.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Quá trình thay đổi vốn điều lệ của hpt đến 31/12/2009

STT	Ngày	Vốn điều lệ (Đồng)	Giấy CNĐKKD	Loại hình hoạt động
1	19/01/1995	400.000.000	045008	Công ty TNHH
2	23/01/1998	1.000.000.000	045008	Công ty TNHH
3	25/04/2001	4.000.000.000	045008	Công ty TNHH
4	11/05/2004	10.000.000.000	4103002304	Công ty Cổ phần
5	18/10/2005	15.000.000.000	4103002304	Công ty Cổ phần
6	09/08/2006	20.000.000.000	4103002304	Công ty Cổ phần
7	29/03/2007	36.000.000.000	4103002304	Công ty Cổ phần
8	18/11/2009	38.476.550.000	0301447426	Công ty Cổ phần

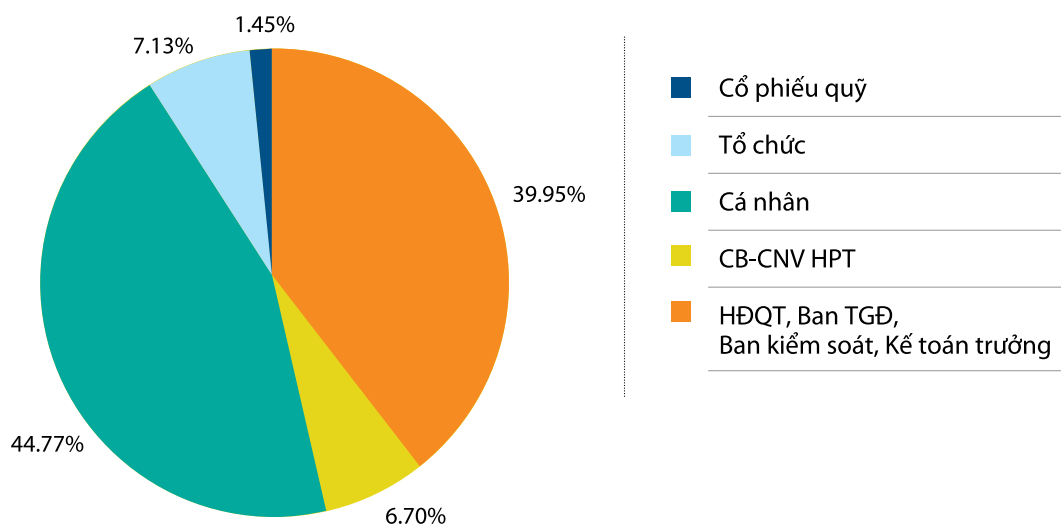
Tình hình vốn cổ phần năm 2009

Trong năm 2009 vốn cổ phần của công ty không thay đổi so với năm 2008.

Đến ngày 31/12/2009, công ty HPT có 3.847.655 cổ phiếu. Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá 10.000đ/1 cổ phiếu, tương đương 38.476.550.000đ (Ba mươi tám tỷ bốn trăm bảy mươi sáu triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó có 3.791.995 cổ phiếu đang lưu hành và 55.660 cổ phiếu quỹ.

Cơ cấu cổ đông đến ngày 31/12/2009

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng	Tổng vốn (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
1	HĐQT, Ban TGD, Ban KS, KTT	10	15.372.340.000	39,95%
2	CBNV công ty HPT	67	2.578.210.000	6,70%
3	Tổ chức	1	2.743.300.000	7,13%
4	Cá nhân	226	17.226.100.000	44,77%
5	Cổ phiếu quỹ		556.600.000	1,45%
	Tổng cộng	304	38.476.550.000	100.00%



Vào ngày 31/12/2009, công ty có 2.141.644 trái phiếu chuyển đổi (TPCĐ) tương đương 21.416.440.000đ (Hai mươi một tỷ bốn trăm mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng). Số TPCĐ này sẽ được chuyển thành cổ phiếu vào ngày 1/1/2010.

Tình hình chi trả cổ tức

Công ty HPT có một quá trình phát triển ổn định, mức cổ tức trung bình hàng năm từ 12-15%.

Riêng trong năm 2009, do công ty đạt được kết quả tốt trong hoạt động kinh doanh, cũng như nhân sự kiện kỷ niệm 15 năm thành lập công ty, HĐQT đã quyết định tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2009 với tỷ lệ là 20% trên mệnh giá (tức 2.000đ/cổ phiếu). Việc tạm ứng cổ tức được thanh toán thành 2 đợt như sau:

Đợt 1: Tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 9% trên mệnh giá. Ngày chốt danh sách: 17/06/2009. Ngày chi trả: Từ ngày 22/06/2009.

Đợt 2: Tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 11% trên mệnh giá. Ngày chốt danh sách: 20/11/2009. Ngày chi trả: Từ ngày 01/12/2009.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Lộ trình đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện		Thực hiện
		Bắt đầu	Kết thúc	
1	Thông báo chốt danh sách cổ đông để đăng ký lưu ký	04/11/2009		Đã gửi thông báo bằng email và thư
2	Ngày chốt danh sách cổ đông	20/11/2009		HPT - VDSC
3	Chuẩn bị hồ sơ đăng ký lưu ký và lập bảng công bố thông tin	15/11/2009	25/11/2009	HPT-VDSC
4	Nộp hồ sơ lên trung tâm đăng ký lưu ký chứng khoán Việt Nam (TTLKCK)	26/11/2009		HPT -VDSC
5	Điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu của TTLKCK	30/11/2009	26/01/2010	HPT-VDSC-TTLK
6	TTLK cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán cho số lượng cổ phiếu 3.847.655, tương đương 38.476.550.000 đồng	28/01/2010		TTLKCK
7	Nộp hồ sơ lên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội	01/02/2010		HPT-VDSC
8	Điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	02/02/2010	12/03/2010	HPT-VDSC-HNX
9	SGDCKHN quyết định chấp thuận cổ phiếu HPT được giao dịch chính thức tại Upcom cho số lượng cổ phiếu 3.847.655, tương đương 38.476.550.000 đồng	17/03/2010		HNX

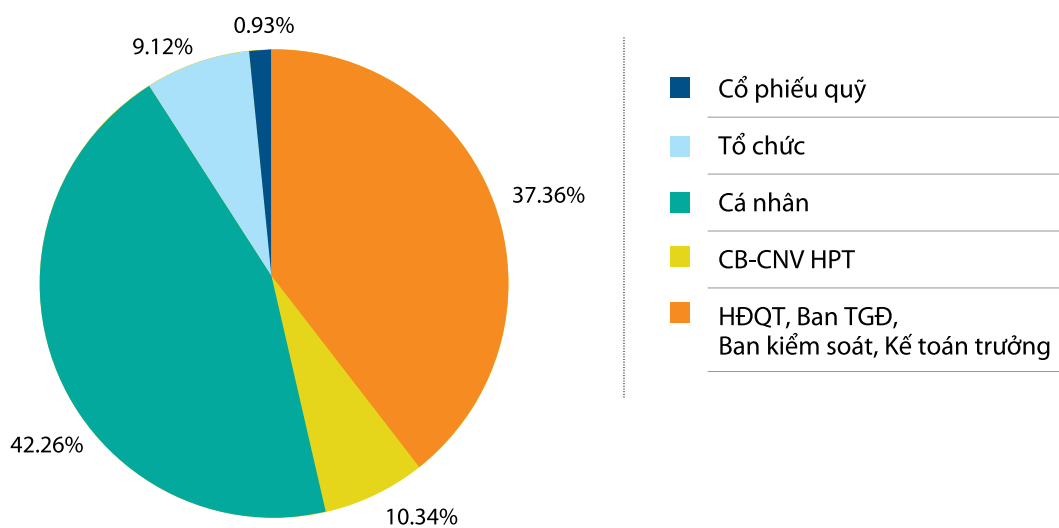
Ngày 01/01/2010, toàn bộ số lượng trái phiếu chuyển đổi (TPCĐ) của công ty là 2.141.644 (tương đương 21.416.440.000 đồng) đã chuyển đổi thành cổ phiếu theo qui chế phát hành TPCĐ.

Vốn điều lệ ngày 1/1/2010 đã tăng lên thành 59.892.990.000 đồng (Năm mươi chín tỷ tám trăm chín mươi hai triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng) (Theo giấy CNĐKKD số 0301447426 ngày 02/03/2010)

Hiện tại hồ sơ xin chấp thuận phần vốn 21.416.440.000 đồng đã được đệ trình lên UBCK. Dự kiến sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCK, Ban cổ đông sẽ tiến hành các thủ tục đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch cho phần vốn bổ sung trên sàn UPCOM.

Cơ cấu cổ đông đến ngày 31/03/2010 (Sau khi TPCĐ chuyển thành cổ phiếu)

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng	Tổng vốn (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
1	HĐQT, Ban TGD, Ban KS, KTT	11	22.375.470.000	37,36%
2	CBNV công ty HPT	103	6.190.740.000	10,34%
3	Tổ chức	2	5.461.580.000	9,12%
4	Cá nhân	321	25.308.600.000	42,26%
5	Cổ phiếu quỹ		556.600.000	0,93%
	Tổng cộng	437	59.892.990.000	100.00%



Thông tin các cổ đông (sở hữu trên 5%) đến ngày 31/3/2010

STT	Tên cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ngô Vi Đông	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	761.195	12,71%
2	Công ty CP Đầu Tư Phân Phối SATICO	Tổ chức	469.928	7,85%
3	Nguyễn Đức Tiến	Thành viên HĐQT	370.546	6,19%

Hoạt động của Ban cổ đông

Trong năm 2009, Ban cổ đông đã triển khai các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Nghị Quyết của Hội đồng quản trị như sau:

- ▶ Kịp thời cập nhật các ý kiến của cổ đông/ trái chủ và phản hồi cho cổ đông/ trái chủ các thông tin liên quan.
- ▶ Lập danh sách và gửi thư thông báo đến toàn thể cổ đông để đăng ký tham dự đại hội thường niên năm 2009.
- ▶ Tiến hành các thủ tục đăng ký hoàn trả trái phiếu và chi trả tiền hoàn trả trái phiếu cho trái chủ
- ▶ Tiến hành chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2009 (9%) cho cổ đông vào ngày 22/06/2009

- ▶ Tiến hành chi tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2009 (11%) cho cổ đông vào ngày 01/12/2009
- ▶ Tiến hành chi trái tức năm 2009 (10%) cho trái chủ vào ngày 29/12/2009
- ▶ Tiến hành các thủ tục kết thúc hợp tác với công ty cổ phần chứng khoán Gia Quyền (EPS) và chuyển sang hợp tác với công ty cổ phần chứng khoán Rồng Việt (VDSC)
- ▶ Tiến hành các thủ tục chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo Quy chế phát hành trái phiếu của công ty.
- ▶ Tiến hành thủ tục đăng ký lưu ký theo qui định và đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn UPCOM và giải trình các vấn đề phát sinh.

Các hoạt động với cổ đông và nhà đầu tư:

- ▶ Ban cổ đông duy trì các kênh thông tin đến cổ đông và nhà đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông, các trang tin đăng báo Đầu tư chứng khoán, Website của công ty và email.
- ▶ Tuân thủ việc công bố thông tin theo đúng qui định pháp luật.



**HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐỒNG
VĂN HÓA CÔNG TY**

HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG - VĂN HÓA CÔNG TY

1 HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Công ty HPT là một công ty hoạt động trong lĩnh vực CNTT nhưng luôn nỗ lực phấn đấu xây dựng và phát triển bản sắc văn hóa HPT mang đậm tính nhân văn. Các hoạt động của công ty luôn gắn liền với lợi ích chung của xã hội. Trong nhiều năm qua HPT đã tích cực tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa, trao tặng học bổng cho các quý phát triển giáo dục, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, đóng góp cùng xã hội làm cho cộng đồng ngày một tốt đẹp hơn, thể hiện đầy đủ hơn trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội.

TÀI TRỢ CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG DIỆN CHÍNH SÁCH, NGƯỜI NGHÈO

- Tổ chức chương trình “Ấm lòng ngày xuân” tặng quà cho hộ gia đình neo đơn tại quận Phú Nhuận
- Ủng hộ quỹ Vì người nghèo của quận Phú Nhuận
- Tham gia tổ chức tết trung thu cho trẻ em khuyết tật
- Tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em mồ côi Chùa Diệu Giác
- Tham gia chương trình đi bộ vì người nghèo do UBND TP. HCM tổ chức.
- Đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình liệt sĩ quận Phú Nhuận, nhà tình nghĩa tại Tây Ninh, hỗ trợ xây dựng nhà cho người nghèo huyện Phú Tân (An Giang)
- Phụng dưỡng suốt đời cho mẹ thương binh liệt sĩ tại quận Phú Nhuận

ỦNG HỘ NẠN NHÂN THIÊN TAI, CHẤT ĐỘC DA CAM

- Tích cực tham gia các đợt quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt tại các miền
- Tổ chức chương trình “áo ấm ngày xuân” cho trẻ em vùng cao phía Bắc
- Ủng hộ chương trình nạn nhân chất độc da cam
- Tham gia chương trình hiến máu nhân đạo của Hội Chữ thập đỏ
- Tham gia chương trình từ thiện “hướng về Hà Tĩnh” do DNSG tổ chức

TÀI TRỢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

- Tài trợ quỹ tài năng của Đại học Quốc gia TP.HCM
- Tài trợ chương trình Imagine cup hàng năm dành cho sinh viên VN về sáng tạo sản phẩm CNTT
- Tài trợ học bổng cho sinh viên nghèo học giỏi
- Tài trợ học bổng cho sinh viên Nhạc viện TP.HCM
- Tài trợ giải thưởng báo chí CNTT TP. HCM

HOẠT ĐỘNG KHÁC

- Tổ chức chương trình “xuyên Việt – uống nước nhớ nguồn”, giáo dục truyền thống lịch sử cho CBNV
- Tổ chức chương trình “Uống nước nhớ nguồn” giao lưu với Anh Hùng Lực Lượng Vũ Trang Nhân Dân



QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG - TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

2 VĂN HÓA CÔNG TY - một niềm tự hào của HPT

Công ty HPT duy trì một nét văn hóa tạo nên bản sắc riêng: mang đậm tính hướng thiện, cố gắng làm việc hết mình với mục tiêu cao cả và lương tâm trong sáng, nét văn hoá của HPT là văn hóa nhân bản hướng tới cái đẹp.

“Hotnews” tờ báo nội bộ phát hành đều đặn hàng tháng, là nơi để con người HPT chia sẻ, trao đổi những kinh nghiệm, tâm tình trong cuộc sống. Đánh dấu những cột mốc trưởng thành của doanh nghiệp, HPT đều phát hành những ấn bản sách viết kỷ niệm 5 năm, 10 năm. Đặc biệt trong dịp kỷ niệm 15 năm, HPT không chỉ xuất bản sách viết “**15 năm HPT - Cuộc sống và Niềm tin**” mà còn xuất bản sách ảnh “**Sắc màu HPT**”. Đây là những tác phẩm do tập thể cán bộ nhân viên công ty HPT sáng tác.

Hình ảnh thương hiệu HPT được chăm chút kỹ lưỡng trong mọi ấn phẩm, đặc biệt là cuốn “Sổ tay Thương hiệu” do chính con người HPT thiết kế xây dựng nên, tác phẩm quan trọng này là cẩm nang cho sự thống nhất nhận dạng thương hiệu HPT và nâng cao uy tín HPT.

Giải thưởng “Con trâu” trao tặng hàng năm cho những tập thể có những đóng góp xuất sắc trong hoạt động của HPT.

Hàng năm HPT còn tổ chức các **chương trình văn nghệ, thể thao, du lịch** phong phú...

Văn hóa nhân bản HPT trong 15 năm qua đã thực sự là nền tảng kết nối con người HPT, là hình ảnh thân thiện đáng tin cậy của HPT trong lòng bạn bè, khách hàng, đối tác và thực sự là niềm tự hào của người HPT. Nét đẹp của văn hóa nhân bản này sẽ còn là nền tảng vững chắc cho HPT trong những chặng đường phát triển tiếp theo, là hành trang để từng cán bộ nhân viên HPT vững bước tiến lên xây dựng công ty, xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn.





*"Bao nhiêu gian khó đâu làm sờn lòng ta,
Chặng đường dài phía trước đâu khiến ta chùn bước,
HPT vững tiến dưới ngọn cờ sao lấp lánh,
Cùng đồng lòng gắn bó xông pha giữa chốn thương trường*

*Dem bao nhiệt huyết đắp xây cho ngày mai,
Vì một ngày tươi sáng ấm no và hạnh phúc
Cho danh thơm tỏa sáng khắp nơi từ Nam chí Bắc
Được một lòng thương mến tin yêu của bao khách hàng*

*Hết sức phấn đấu, nêu cao quyết tâm
Tuổi trẻ công ty xá chi liều thân,
Đem bao nhiêu sức trai anh tài hào hùng
Nguyện một lòng với công ty.*

*Lời thề son sắt khắc ghi muôn lời ca
Dặm trường gian khó ta quyết không lùi bước
Trong tim luôn ôm ấp chứa chan niềm tin tất thắng
HPT vẫn mãi ngân vang khúc hát quân hành."*



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT
AM TƯỜNG CÔNG NGHỆ - THẤU HIỂU THÔNG TIN

60 Nguyễn Văn Trỗi, P. 8, Q. Phú Nhuận, TP. HCM
ĐT: +(84 8) 38 458 518 Fax: +(84 8) 38 458 516
Website: www.hpt.vn